

PHỤ LỤC 3

Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số (Kèm theo dự thảo Báo cáo kết quả triển khai chuyển đổi số năm 2022)

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tâm của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
1	Bộ Quốc phòng	Triển khai hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 ngành Quốc phòng để phục vụ cho người dân khi thực hiện các nghĩa vụ quốc phòng.	Đã hoàn thành. - Công bố 26 TTHC ban hành mới và 20 TTHC bị bãi bỏ về lĩnh vực chính sách người có công với cách mạng thuộc phạm vi quản lý của BQP; bãi bỏ 20 TTHC lĩnh vực xe-máy quân sự và hoàn thành tích hợp, kết nối 32 TTHC với Cổng Dịch vụ công quốc gia, đáp ứng yêu cầu giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Hoàn thành việc tái cấu trúc 07 TTHC lĩnh vực nghĩa vụ quân sự (hiện đang triển khai thí điểm tại 03 quận, huyện: Ba Đình, Cầu Giấy, Đan Phượng/Tp Hà Nội), 02 TTHC lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ (01 TTHC đã phát sinh hồ sơ trực tuyến trong thử nghiệm) và đang tiếp tục nghiên cứu triển khai tái cấu trúc 03 TTHC lĩnh vực tuyển sinh quân sự. - 100% văn bản gửi, nhận giữa BQP với các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ trên môi trường điện tử có sử dụng chữ ký số. - Triển khai giải quyết thủ tục xuất nhập cảnh tại các cửa khẩu do BQP quản lý trên hệ thống Cổng Thông tin thủ tục Biên phòng điện tử theo cơ chế một cửa.
2	Bộ Công an	Triển khai hiệu quả Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 và Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.	Đã hoàn thành. - Tổ chức Hội nghị sơ kết 06 tháng thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
			<p>2025, tầm nhìn đến năm 2030” ngày 09/8/2022.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ Công an đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 quy định về định danh và xác thực điện tử. - Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 08/2022/TT-BCA, ngày 27/01/2022 quy định danh mục sản phẩm khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. - Tổ chức tập huấn cho 15 địa phương về Đề án 06, gồm: Hà Nội, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hải Dương, Bình Dương, Quảng Ninh, Hưng Yên, Thái Bình, Khánh Hòa, Phú Yên, Thừa Thiên Huế, Nam Định; TP Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Đồng Nai, giúp cán bộ cơ sở nắm và hiểu rõ việc thực hiện Đề án 06 góp phần phục vụ chuyển đổi số quốc gia. - Đến ngày 19/9/2022, Bộ Công an đã triển khai kết nối chính thức đối với 12 đơn vị bộ ngành, 14 địa phương và 03 Cục nghiệp vụ ngành Công an (V06, A08, C08). Kết quả làm giàu dữ liệu, đồng bộ thông tin (qua NDXP): Tổng số Công dân đã được đồng bộ thông tin Bảo hiểm Xã hội là 27.240.919 công dân. Đồng bộ mũi tiêm của Bộ Y tế là 97.617.659 công dân. thông tin đăng ký xe là 1.742.835 công dân; thông tin hộ chiếu là 1.518.083 công dân, thông tin xuất nhập cảnh vào Việt Nam là 224.752 công dân...
3	Bộ Ngoại giao	Triển khai hiệu quả nền tảng quản lý lãnh sự dùng chung, thống nhất ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật, bảo đảm công tác	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Bộ đã hoàn thành Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án nâng cấp phần mềm đăng ký cấp thị thực trực tuyến phục vụ cho các đối</p>

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
		<p>lãnh sự được thực hiện nhanh chóng, kịp thời, dựa trên cơ sở dữ liệu, thông tin được kết nối thông suốt trong và ngoài nước.</p>	<p>tượng là người nước ngoài đăng ký thị thực vào Việt Nam, phần mềm đang được triển khai tại các cơ quan lãnh sự trong nước và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài. Bộ cũng đang triển khai dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật, thiết bị và phần mềm cấp phát hộ chiếu điện tử thuộc Dự án thành phần số 3 - Đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam”, hiện đang chuẩn bị ký hợp đồng triển khai gói thầu chính cung cấp thiết bị, phần mềm và xây lắp tại các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, Cục Lãnh sự và Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là dự án lớn, thiết lập nền tảng dùng chung tại các cơ quan lãnh sự trong và ngoài nước đối với công tác cấp hộ chiếu. Bên cạnh đó, Bộ cũng đang triển khai thử nghiệm ứng dụng bảo hộ công dân trong công tác lãnh sự tại các địa bàn có nhiều vụ việc cần bảo hộ công dân trên thế giới.</p>
4	Bộ Tư pháp	<p>Triển khai hiệu quả Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch để cung cấp các chức năng, tiện ích phục vụ đăng ký, quản lý hộ tịch cho các cơ quan đăng ký hộ tịch trên toàn quốc; cung cấp các chức năng phục vụ quản lý nhà nước về hộ tịch cho Bộ Tư pháp và các địa phương; hỗ trợ các địa phương triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực hộ tịch; kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu liên quan phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh</p>	<p>Đã hoàn thành. Tính đến ngày 19/9/2022, trên Hệ thống đăng ký và quản lý hộ tịch đã có 30.821.817 dữ liệu đăng ký khai sinh, trong đó có 7.726.186 trẻ em được cấp Sổ định danh cá nhân theo quy định, 3.969.989 hồ sơ khai sinh có số định danh cá nhân được chuyển sang hệ thống của BHXH; 6.634.307 dữ liệu đăng ký kết hôn; 4.429.553 dữ liệu đăng ký khai tử và 7.841.364 dữ liệu khác.</p>

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
		<p>ngành của các lĩnh vực khác, nhằm nâng cao hiệu quả chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm các điều kiện cần thiết để xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc.</p>	
5	Bộ Tài chính	<p>Xây dựng, phê duyệt theo thẩm quyền kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng kế toán dịch vụ. Chủ động, kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền.</p> <p>Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an xây dựng, ban hành Thông tư quy định về phí, lệ phí khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên cơ sở Đề án thu phí, lệ phí do Bộ Công an đề xuất.</p> <p>Phổ cập hóa đơn điện tử.</p>	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Đã hoàn thành. Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 48/2022/TT-BTC ngày 03/8/2022 quy định mức thu, quản lý phí khai thác và sử dụng thông tin trong CSDLQG về Dân cư.</p> <p>Đã hoàn thành. Bộ Tài chính đã hoàn thành việc triển khai hóa đơn điện tử trên toàn quốc từ ngày 21/4/2022. Hiện nay, Bộ Tài chính đang tiếp nhận thông tin phản hồi, hỗ trợ người dân doanh nghiệp trong quá trình sử dụng hóa đơn điện tử.</p>
6	Bộ Công Thương	<p>Triển khai Nền tảng quản lý hoạt động thương mại điện tử và thúc đẩy hoạt động thương mại điện tử đạt được mục tiêu đặt ra năm 2022.</p>	<p>Đã hoàn thành. Bộ Công Thương đã xây dựng Hệ thống quản lý và giải quyết phản ánh, khiếu nại, tranh chấp trực tuyến trong TMĐT gồm 03 phân hệ chính: - Hệ thống quản lý và giám sát hoạt động TMĐT tại địa chỉ: online.gov.vn; - HTTT, cảnh báo, hỏi đáp trực tuyến và giải quyết phản ánh, tranh chấp trực tuyến trong TMĐT tại</p>

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
			<p>địa chỉ: chonghanggia.online.gov.vn; - Hệ thống báo cáo trực tuyến về tình hình hoạt động TMĐT của các doanh nghiệp tại địa chỉ: baocao.online.gov.vn. Theo số liệu, số lượng doanh nghiệp và cá nhân thực hiện thủ tục thông báo / đăng ký tăng nhanh trong giai đoạn 2013-2021, cụ thể là: từ 1.923 tài khoản doanh nghiệp năm 2013 lên 72.060 tài khoản tháng 11/2022 (tăng gần 37 lần); từ 305 tài khoản cá nhân năm 2013 lên đến 23.412 tháng 11/2022 (tăng trên 70 lần); từ 344 hồ sơ đăng ký website cung cấp dịch vụ TMĐT năm 2013 lên 8.862 hồ sơ tháng 11/2022 (tăng 25 lần); từ 518 hồ sơ thông báo website TMĐT bán hàng lên đến 94.091 hồ sơ tháng 11/2022 (tăng 181 lần). Ngoài ra, đến tháng 11/2022, số lượng website cung cấp dịch vụ TMĐT được xác nhận đăng ký tháng 11/2022 là 2.061 website.</p>
7	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Triển khai Nền tảng dữ liệu số về lao động, việc làm và an sinh xã hội trong đó cơ quan nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, tổ chức sử dụng lao động đóng vai trò nòng cốt và người lao động, người dân tham gia tích cực trong thu thập, chuẩn hóa, mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phân tích, dự báo, công bố thông tin thị trường lao động và thực hiện các chính sách an sinh xã hội.	<p>Đã hoàn thành Kế hoạch năm 2022, tiếp tục cần triển khai năm 2023.</p> <p>Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang phối hợp với Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc tiếp tục đẩy mạnh kết nối, chia sẻ các lĩnh vực khác như bảo trợ xã hội, giảm nghèo, lao động, việc làm, người có công với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.</p> <p>Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang xây dựng CSDLQG về an sinh xã hội, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đăng ký, giải quyết chính sách bảo trợ xã hội trực tuyến, hình thành hệ thống thông tin và CSDL bảo trợ xã hội tích hợp. Điện tử hóa quy</p>

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
		<p>Xây dựng, phê duyệt theo thẩm quyền kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng hợp đồng lao động điện tử; thúc đẩy người lao động và tổ chức sử dụng lao động thực hiện ký kết hợp đồng lao động điện tử.</p>	<p>trình đăng ký và chi trả điện tử là một trong những nội dung quan trọng trong quản lý và thực hiện chính sách trợ giúp xã hội trong thực hiện chuyển đổi số và thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt.</p> <p>Đã hoàn thành Kế hoạch năm 2022, tiếp tục triển khai thực hiện năm 2023.</p> <p>- Việc sử dụng hợp đồng được ký thông qua các phương tiện điện tử vẫn còn đang bị hạn chế bởi các quy định của Luật giao dịch điện tử. Tại Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số quy định một thông điệp dữ liệu được xem là đáp ứng nếu thông điệp dữ liệu đó được ký bằng chữ ký số và chữ ký số đó được đảm bảo an toàn.</p> <p>Do vậy, để bảo đảm được tính pháp lý thì hợp đồng lao động điện tử phải được ký bằng chữ ký số. Ngoài ra, việc triển khai hợp đồng lao động thông qua các phương tiện điện tử tại các địa phương cũng gặp nhiều khó khăn do chưa có hướng dẫn và quy định chung để thực hiện vấn đề này. Rất nhiều các đơn vị sử dụng hợp đồng lao động cho các vấn đề xử lý nghiệp vụ như các ngân hàng, bảo hiểm xã hội... cũng chưa sẵn sàng trong việc chấp nhận hợp đồng được ký điện tử thay cho các hợp đồng giấy như trước kia.</p> <p>Các đơn vị chuyên môn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cùng với một số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin có kinh nghiệm triển khai hợp đồng lao động thông qua</p>

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
			<p>phương tiện điện tử nghiên cứu phương án xây dựng trực tích hợp chung của Bộ để làm nền tảng tích hợp dữ liệu phục vụ cho việc triển khai hợp đồng lao động thông qua các phương tiện điện tử. Tuy nhiên, ngày 01/8/2022, Sở LĐTBXH tỉnh Bắc Giang đã có Công văn số 1725/LĐTBXH-LĐVL báo cáo UBND tỉnh Bắc Giang về việc đề xuất chưa thực hiện triển khai ứng dụng nền tảng hợp đồng lao động điện tử, do đó hiện nay chưa có đơn vị để phối hợp triển khai thí điểm.</p> <p>Hiện nay, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông để xác định, lựa chọn một số Sở LĐTBXH để triển khai thí điểm nền tảng này.</p>
8	Bộ Giao thông vận tải	<p>Xây dựng, phê duyệt theo thẩm quyền kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng quản trị và kinh doanh vận tải. Chủ động, kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền.</p> <p>Phát triển Cơ sở dữ liệu quốc gia về giao thông vận tải, gồm dữ liệu về kết cấu hạ tầng giao thông, dữ liệu phương tiện giao thông, dữ liệu người điều khiển phương tiện giao thông trở thành dữ liệu số quốc gia,</p>	<p>Đã hoàn thành Kế hoạch năm 2022, tiếp tục triển khai thực hiện năm 2023.</p> <p>Bộ GTVT thống nhất sẽ xây dựng, phê duyệt theo thẩm quyền Kế hoạch thúc đẩy sử dụng nền tảng quản trị và kinh doanh vận tải sau khi Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch thúc đẩy phát triển nền tảng này.</p> <p>Trong trường hợp tiến độ không khả thi, đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông kịp thời báo cáo Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số xem xét, điều chỉnh nhiệm vụ hoặc thời hạn thực hiện.</p> <p>Đã hoàn thành.</p> <p>Bộ GTVT đã tập trung xây dựng 4 bộ CSDL nền tảng dùng chung, gồm: CSDL kết cấu hạ tầng giao thông, CSDL phương tiện, CSDL người điều khiển phương tiện và CSDL doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực GTVT làm nền tảng</p>

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
		đặt nền móng cho phát triển kinh tế số - xã hội số, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.	hình thành CSDL quốc gia về giao thông vận tải. Đến nay, đã hoàn thành xây dựng CSDL đăng kiểm phương tiện, CSDL đăng ký tàu biển và CSDL thuyền viên.
9	Bộ Xây dựng	Rà soát công khai dữ liệu quy hoạch xây dựng đối với các đô thị dự kiến triển khai đô thị thông minh trên cả nước.	<p>Đã hoàn thành Kế hoạch năm 2022, tiếp tục triển khai thực hiện năm 2023.</p> <p>Trong năm 2022, Bộ Xây dựng phối hợp với các địa phương đã số hóa và cập nhật thông tin 630 đồ án Quy hoạch xây dựng, Quy hoạch đô thị lên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị Việt Nam. Tổng số đồ án đã cập nhật lên Cổng thông tin hiện nay là hơn 1.900 đồ án.</p>
		Ban hành hướng dẫn tổ chức thiết lập hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu đô thị trên nền tảng GIS phục vụ phát triển đô thị thông minh.	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>- Bộ Xây dựng đã ban hành Công văn số 1247/BXD-PTĐT ngày 14/4/2022 làm cơ sở để các địa phương nghiên cứu, tham khảo áp dụng trong quá trình tổ chức thiết lập Hệ thống cơ sở dữ liệu đô thị liên thông trên nền GIS trên địa bàn.</p> <p>- Hoàn thành dự thảo bộ tiêu chí đánh giá các đô thị thông minh tại Việt Nam và hướng dẫn áp dụng Bộ tiêu chí đô thị thông minh bền vững, phiên bản 1.0. Dự thảo văn bản đang được gửi xin ý kiến góp ý lần thứ 2.</p>
10	Bộ Thông tin và Truyền thông	Xây dựng, phê duyệt theo thẩm quyền kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia gồm: Nền tảng điện toán đám mây Chính phủ; Nền tảng địa chỉ số; Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu; Nền tảng hợp trực tuyến thể hệ mới cho cơ quan nhà nước; Nền tảng	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Bộ đã ban hành kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia bao gồm: Nền tảng điện toán đám mây Chính phủ; Nền tảng địa chỉ số; Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu; Nền tảng hợp trực tuyến thể hệ mới cho cơ quan nhà nước; Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCS); Nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến</p>

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
		<p>học trực tuyến mở đại trà (MOOCS); Nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến người dân; Nền tảng trí tuệ nhân tạo; Nền tảng thiết bị IoT; Nền tảng hợp trực tuyến thể hệ mới; Nền tảng mạng xã hội thể hệ mới; Nền tảng sàn thương mại điện tử; Nền tảng trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC); Nền tảng trung tâm giám sát điều hành an toàn thông tin mạng (SOC); Nền tảng trợ lý ảo; Nền tảng tối ưu hóa chuỗi cung ứng; Nền tảng quản trị tổng thể. Chủ động, kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền.</p> <p>Chủ trì điều phối, phối hợp cùng các bộ, ngành, địa phương trong việc kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia. Các bộ, ngành khẩn trương rà soát, công bố danh mục dữ liệu của mình, đăng ký dịch vụ chia sẻ dữ liệu với Bộ Thông tin và Truyền thông. Bộ Thông tin và Truyền thông trình Thủ tướng Chính phủ danh mục dữ liệu mở của cơ quan nhà nước.</p>	<p>người dân; Nền tảng trí tuệ nhân tạo; Nền tảng hợp trực tuyến thể hệ mới; Nền tảng sàn thương mại điện tử; Nền tảng trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC); Nền tảng trung tâm giám sát điều hành an toàn thông tin mạng (SOC); Nền tảng trợ lý ảo.</p> <p>Đã hoàn thành. Bộ đã ban hành Công văn số 677/BTTTT-THH ngày 03/3/2022 về việc hướng dẫn kết nối và chia sẻ dữ liệu thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP). Hiện có hơn 90 cơ quan, doanh nghiệp kết nối với NDXP; có 07 CSDL (03 CSDLQG tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử: dân cư, đăng ký doanh nghiệp, bảo hiểm) và 10 hệ thống thông tin có quy mô, phạm vi từ Trung ương đến địa phương kết nối với NDXP. Tổng giao dịch thực hiện thông qua NDXP trong 06 tháng đầu năm 2022: 349.054.681 giao dịch, tăng hơn 25 lần so với cùng kỳ năm 2021 (13.485.482 giao dịch); trung bình hàng ngày có khoảng 1,9 triệu giao dịch thực hiện thông qua NDXP.</p>

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
		<p>Chủ trì, lựa chọn và bồi dưỡng, tập huấn cho 10.000 cán bộ chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước ở Trung ương, địa phương và các tập đoàn, tổng công ty nhà nước, các cơ quan truyền thông, báo chí trong năm 2022.</p>	<p>Đã hoàn thành. Ngày 19/01/2022, Bộ đã ban hành Quyết định số 64/QĐ-BTTTT phê duyệt Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số năm 2022 cho 10.000 cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước. Đến nay Bộ đã tổ chức được 03 khóa bồi dưỡng cho tổng cộng 1.648 cán bộ, công chức, viên chức của các bộ, ngành, địa phương. Từ tháng 9/2022 đang tổ chức bồi dưỡng về chuyển đổi số cho gần 30.000 lãnh đạo UBND cấp xã qua nền tảng học trực tuyến mở đại trà của Bộ.</p>
		<p>Rà soát toàn bộ chính sách quản lý kinh phí chi công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật hiện hành và xây dựng báo cáo chuyên đề về chính sách quản lý kinh phí chi cho chuyển đổi số.</p>	<p>Đã hoàn thành. Bộ đã thực hiện rà soát và có Văn bản số 639/BTTTT-THH ngày 28/02/2022 gửi các bộ, ngành, địa phương về việc tăng cường hiệu quả quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước, trong đó thống kê đầy đủ danh mục các văn bản liên quan tới hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước cho công nghệ thông tin, chuyển đổi số.</p>
		<p>Chủ trì điều phối, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương để thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số. Phát huy vai trò cơ quan thường trực tham mưu cho Ủy ban bảo đảm lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất từ Trung ương đến địa phương.</p>	<p>Đã hoàn thành. Bộ đã có văn bản gửi tất cả các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc để đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022.</p>
11	Bộ Giáo dục và Đào tạo	<p>Xây dựng, phê duyệt theo thẩm quyền kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia gồm: Nền tảng dạy học trực</p>	<p>Đang triển khai. - Bộ GDĐT đang xây dựng Đề án Xây dựng mô hình nguồn tài nguyên giáo dục mở trong giáo dục đại học trình Thủ tướng Chính phủ</p>

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
		<p>tuyển, Nền tảng đại học số. Chủ động, kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyên đổi số đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền.</p>	<p>phê duyệt theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021. Hiện nay đang hoàn thiện dự thảo Đề án theo các ý kiến góp ý của các bên liên quan.</p>
		<p>Xây dựng chính sách thí điểm, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý để thúc đẩy việc đào tạo, đào tạo lại, đào tạo văn bằng hai, đào tạo từ xa theo hình thức chủ yếu trực tuyến, từng bước xây dựng mô hình giáo dục đại học số, áp dụng sớm trong năm 2022 với một số cơ sở đào tạo công nghệ thông tin có uy tín; khuyến khích doanh nghiệp công nghệ số lớn triển khai đào tạo, tăng cường đào tạo nâng cao kiến thức, kỹ năng số cho các đối tượng trong xã hội.</p>	<p>Đang triển khai. Bộ GDĐT đã giao Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông (05 cơ sở đào tạo uy tín về lĩnh vực Công nghệ thông tin) xây dựng Đề án “Đào tạo nhân lực Công nghệ số phục vụ chuyên đổi số, phát triển kinh tế số và thúc đẩy xã hội số”. Bộ GDĐT cũng đang xây dựng Đề án mô hình giáo dục đại học số theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp UBQGCS lần thứ 3. Về chính sách thúc đẩy đào tạo trực tuyến, Bộ GDĐT đã ban hành quy chế đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, quy định về liên kết đào tạo với nước ngoài theo hình thức đào tạo trực tuyến và hình thức đào tạo trực tiếp kết hợp trực tuyến theo đó cho phép các cơ sở đào tạo được phép tổ chức đào tạo trực tuyến tối đa 30% thời lượng của chương trình đào tạo. Năm 2022, Bộ GDĐT đang rà soát và hoàn thiện quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học (dự thảo đã được đăng trên cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT để lấy ý kiến rộng rãi theo quy định từ 17/10/2022); ban hành quy định về mở ngành theo đó có quy định điều kiện khi mở ngành “Cơ sở đào tạo phải đáp</p>

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
			<p>ứng các yêu cầu, điều kiện tối thiểu theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo để sẵn sàng chuyển sang dạy học trực tuyến”; ban hành quy định về xác định chỉ tiêu đào tạo từ xa xây dựng chuẩn cơ sở giáo dục đại học; xây dựng chuẩn cơ sở giáo dục đại học theo đó có tiêu chuẩn về ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; xây dựng các chuẩn chương trình đào tạo cho các lĩnh vực và các ngành CNTT...</p>
12	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>Xây dựng, phê duyệt theo thẩm quyền kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia gồm: Nền tảng dữ liệu số nông nghiệp; Nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản. Chủ động, kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền.</p> <p>Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan và địa</p>	<p>Đã hoàn thành. Hệ thống truy xuất nguồn gốc của Bộ được xây dựng, vận hành tại địa chỉ https://checkvn.mard.gov.vn; đã kết nối dữ liệu thông suốt với hệ thống truy xuất nguồn gốc của các địa phương là Hà Nội, Hưng Yên, Hòa Bình, Quảng Ninh, Hà Nam, Ninh Bình, Vĩnh Long, Đắk Nông, Cần Thơ (hệ thống của các địa phương này hầu như do Sở Nông nghiệp và PTNT quản lý). Ngoài ra, hệ thống đang được triển khai cho 13 tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long và sẵn sàng về mặt kỹ thuật để kết nối với các địa phương khác.</p> <p>Đến thời điểm hiện tại, đã có hơn 3.609 doanh nghiệp với Bộ mã truy xuất nguồn gốc của 13.460 sản phẩm nông sản thực phẩm được trung tâm IDE đưa lên hệ thống CheckVN và cũng được Trung tâm Tin học và Thống kê đồng bộ, đầu nối liên thông lên hệ thống truy xuất nguồn gốc của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Ngoài ra, trên 400 doanh nghiệp của 45 tỉnh trên cả nước đã tự nguyện đăng ký tham gia ứng dụng công nghệ CheckVN.</p> <p>Đã hoàn thành.</p>

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
		<p>phương hình thành Cơ sở dữ liệu quản lý cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi, quản lý cơ sở chăn nuôi; cấp, quản lý mã số vùng trồng, tạo nền tảng thúc đẩy chuyển đổi số cho các doanh nghiệp nông nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp và cho người dân.</p>	<p>a) Triển khai CSDL quản lý thức ăn chăn nuôi và cơ sở chăn nuôi; Ngày 17/6/2022, Bộ đã triển khai, vận hành HTTT và CSDL ngành Chăn nuôi tại địa chỉ https://csdlchannuoi.mard.gov.vn, bước đầu tạo công cụ để thu thập, khai báo, cập nhật nhằm hình thành CSDL quản lý thức ăn chăn nuôi và cơ sở chăn nuôi, đến nay đã có hơn 280 nhà máy thức ăn chăn nuôi, 16 doanh nghiệp chăn nuôi trên cả nước đăng ký tài khoản và cập nhật dữ liệu; Cấp hơn 600 tài khoản để cập nhật CSDL; Tổ chức các Hội nghị tập huấn hướng dẫn cập nhật CSDL về thức ăn chăn nuôi và cơ sở chăn nuôi; Thành lập Tổ tư vấn làm việc Online hướng dẫn các doanh nghiệp, người dân.</p> <p>b) Triển khai CSDL cấp, quản lý mã số vùng trồng Ngày 19/8/2022, Bộ đã triển khai, vận hành HTTT và CSDL cấp, quản lý mã số vùng trồng tại địa chỉ https://csdltrongtrot.mard.gov.vn; Bộ đã có Ban hành Quyết định số 3156/QĐ-BNN-TT ngày 19/8/2022 về việc ban hành tài liệu hướng dẫn tạm thời về cấp, quản lý mã số vùng trồng. Sau thời gian thử nghiệm; và hoàn thiện công cụ cấp và quản lý mã số vùng trồng trên hệ thống, Bộ đã có Công văn số 6234/BNN-TT ngày 20/9/2022 gửi các tỉnh thành phố triển khai thực hiện cấp và quản lý mã số vùng trồng trực tuyến.</p>
13	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Phổ cập chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>- Đã phối hợp với Cục Chế biến và Phát triển thị trường Nông sản (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), Hiệp hội Công nghiệp hỗ trợ Việt Nam (VASI) hoàn thiện, công bố Sổ tay hướng dẫn chuyển đổi số</p>

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
			<p>cho DNNVV lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và sản xuất công nghiệp.</p> <p>- Đã phối hợp với các địa phương như Tuyên Quang, Nghệ An, Huế, Bình Dương, An Giang, với các hiệp hội như Hội doanh nhân nữ, Hội doanh nghiệp trẻ An Giang, ... để phổ cập nâng cao nhận thức, hướng dẫn đánh giá mức độ sẵn sàng chuyển đổi số, đào tạo, tư vấn trực tiếp cho khoảng 1000 doanh nghiệp về chuyển đổi số.</p> <p>- Đã triển khai cử các chuyên gia chuyển đổi số đến 50 doanh nghiệp được sàng lọc, lựa chọn trên phạm vi toàn quốc để hỗ trợ xây dựng và triển khai chiến lược, lộ trình chuyển đổi số, hướng tới mục tiêu hỗ trợ 100 doanh nghiệp thành công điển hình về chuyển đổi số đến năm 2025.</p>
14	Bộ Nội vụ	<p>Triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước để quản lý đồng bộ, thống nhất, minh bạch, kịp thời tạo nguồn dữ liệu cốt lõi cho phát triển chính phủ số.</p> <p>Gắn kết chặt chẽ giữa hoạt động cải cách hành chính và chuyển đổi số, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ và Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số.</p>	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Bộ Nội vụ đã xây dựng xong phần mềm, đã thực hiện đồng bộ dữ liệu thí điểm với một số đơn vị như tỉnh Bến Tre, thành phố Đà Nẵng, Bộ Nội vụ; thực hiện đào tạo, hướng dẫn kết nối, đồng bộ dữ liệu cho các bộ, ngành, địa phương trên cả nước cho các tỉnh/thành trên 3 miền và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ. Hiện nay, Bộ Nội vụ đang thực hiện triển khai tích hợp, đồng bộ dữ liệu từ các bộ, ngành, địa phương về.</p> <p>Dự kiến cuối tháng 12 sẽ đưa hệ thống đi vào khai thác, sử dụng chính thức.</p> <p>Đã hoàn thành.</p> <p>Ngày 24/02/2022 Bộ trưởng Bộ Nội vụ ký ban hành Quyết định số 115/QĐ-BNV về việc Ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Hệ thống ứng dụng công nghệ thông</p>

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
			<p>tin đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030” năm 2022.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ Nội vụ chuẩn bị ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030” năm 2022 đã được Bộ Nội vụ phê duyệt theo Quyết định 115/QĐ-BNV ngày 24/02/2022. - Xây dựng các chương trình phối hợp triển khai đo lường sự hài lòng của người dân với các cơ quan, tổ chức liên quan. - Xây dựng, công bố Chỉ số Hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2021. - Xây dựng phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025. - Triển khai Trang Thông tin điện tử cải cách hành chính. - Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu trực tuyến. - Khảo sát trực tuyến đánh giá cải cách hành chính, khảo sát trực tuyến sự hài lòng của người dân. - Đo lường sự hài lòng của người dân về sự phục vụ hành chính năm 2022. - Thông tin, tuyên truyền về các hoạt động, kết quả hoạt động tới người dân, xã hội.
15	Bộ Y tế	Xây dựng, phê duyệt theo thẩm quyền kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia gồm: Nền tảng hỗ trợ tư vấn	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Bộ Y tế đã ban hành Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng 4 nền tảng số y tế gồm: Nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử, Nền tảng Quản lý</p>

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
		khám chữa bệnh từ xa; Nền tảng quản lý tiêm chủng; Nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử và Nền tảng trạm y tế xã. Chủ động, kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền.	tiêm chủng, Nền tảng Hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa, Nền tảng Trạm y tế xã.
16	Bộ Khoa học và Công nghệ	Xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế đặc thù để chỉ cho nghiên cứu, phát triển, làm chủ công nghệ lõi và triển khai thí điểm ứng dụng công nghệ mới từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ áp dụng cho một số doanh nghiệp nhà nước về viễn thông, công nghệ số. Ưu tiên các nghiên cứu trong các lĩnh vực trụ cột của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư như AI, Blockchain, in 3D, y sinh.	Đã hoàn thành. Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường năng lực tiếp cận Cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4, Bộ KH&CN đã ban hành Quyết định số 2813/QĐ-BKH&CN ngày 27/9/2018 của Bộ trưởng Bộ KH&CN về phê duyệt Chương trình KH&CN trọng điểm cấp quốc gia giai đoạn đến năm 2025: “Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0”. Sau gần 4 năm triển khai, với trên 500 đề xuất, Chương trình đã tuyển chọn được 42 nhiệm vụ. Các nhiệm vụ cơ bản đang bám theo mục tiêu, đó là đang phát triển và triển khai các công nghệ chủ chốt của công nghiệp 4.0 mà Việt Nam có lợi thế, gồm: Trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence), Chuỗi khối (Blockchain), Phân tích dữ liệu lớn (Big data analytic), Internet kết nối vạn vật (Internet of Things), Thế hệ mạng di động thứ 5 (5th Generation), robot, điện toán đám mây (I-cloud), in 3D, công nghệ thực tế ảo, công nghệ bồi đắp kim loại. Bên cạnh đó, Chương trình cũng đã triển khai xây dựng một số mô hình chuyển đổi số trong các lĩnh vực: Nông nghiệp, quản lý tài

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
			nguyên môi trường, giáo dục, trang thiết bị, công nghiệp.
17	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	<p>Xây dựng, phê duyệt theo thẩm quyền kế hoạch thúc đẩy và phát triển các nền tảng số quốc gia gồm: Nền tảng bảo tàng số, Nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch. Chủ động, kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền.</p> <p>Triển khai Nền tảng dữ liệu số du lịch trong đó cơ quan nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, doanh nghiệp du lịch đóng vai trò nòng cốt và khách du lịch tham gia tích cực trong việc thu thập, chuẩn hóa, mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ hoạch định chính sách, lập kế hoạch kinh doanh, tối ưu hóa, cải thiện chất lượng dịch vụ và đưa ra các gói ưu đãi cho khách du lịch.</p>	<p>Đã hoàn thành. Bộ VH-TT-DL đã ban hành Quyết định số 1369/QĐ-BVHTTDL ngày 13/6/2022 về việc ban hành kế hoạch phát triển Nền tảng bảo tàng số năm 2022; Quyết định số 1403/QĐ-BVHTTDL ngày 17/6/2022 về việc ban hành kế hoạch phát triển Nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch năm 2022. Tổng cục Du lịch, Cục Di sản văn hóa là đơn vị chủ trì thực hiện 02 nền tảng nêu trên đã hoàn thành dự thảo Bộ tiêu chí đánh giá nền tảng và đang tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo để hoàn thiện kế hoạch năm 2022.</p>
18	Bộ Tài nguyên và Môi trường	<p>Xây dựng, phê duyệt theo thẩm quyền kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng Nền tảng bản đồ số. Chủ động, kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền.</p>	<p>Đã hoàn thành. Hiện nay Bộ đang triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia theo Quyết định số 40/QĐ-TTg ngày 09/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Đã triển khai xây dựng, hoàn thiện và bàn giao sản phẩm cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và bản đồ địa hình quốc gia các tỷ lệ 1:25.000, 1:100.000; 1:250.000, 1:500.000, 1:1.000.000 theo tiến độ cho các bộ, ngành và các địa phương phục vụ công tác quy hoạch, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phát triển kinh tế -</p>

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
		<p>Cơ bản hoàn thành và đưa vào vận hành và khai thác sử dụng đối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.</p>	<p>xã hội, xây dựng hạ tầng số, chuyển đổi số.</p> <p>Đã hoàn thành Kế hoạch năm 2022, tiếp tục triển khai thực hiện năm 2023.</p> <p>Đang tiếp tục triển khai dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai” (dự án VILG), khối lượng xây dựng CSDL sau điều chỉnh là 250 huyện, thuộc 30 tỉnh, thành phố (trong đó, xây dựng mới CSDL là 160 huyện và chuyển đổi CSDL là 90 huyện), đã vận hành CSDL đất đai thường xuyên tại Văn phòng Đăng ký đất đai và các Chi nhánh của các tỉnh, thành phố. Đã hoàn thành kết nối, liên thông dữ liệu đất đai ở địa phương với Hệ thống tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu đất đai quốc gia; kết nối dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, cơ sở dữ liệu đất đai cấp địa phương với Nền tảng NDXP, Trung tâm điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và sẵn sàng chia sẻ dữ liệu cho các Bộ ngành, địa phương (từ tháng 7/2021).</p> <p>Đến thời điểm hiện tại đã có 19 tỉnh/thành phố kết nối, liên thông dữ liệu đất đai. Hệ thống tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu đất đai quốc gia; tiếp tục phối hợp, hỗ trợ kỹ thuật, hạ tầng cho các tỉnh/thành phố thực hiện kết nối, liên thông dữ liệu đất đai của địa phương với Hệ thống tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu đất đai quốc gia.</p>
19	Văn phòng Chính phủ	Triển khai hiệu quả hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo thời gian thực, có các	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>- VPCP đã trình Chính phủ ban hành Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa</p>

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
		công cụ phân tích dữ liệu, dự báo hỗ trợ chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu số.	<p>phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp để yêu cầu các bộ, ngành, địa phương quán triệt quan điểm và thực hiện đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong giai đoạn 2022-2025.</p> <p>Các nền tảng, HTTT phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, TTg do VPCP triển khai tiếp tục được vận hành, phát triển góp phần đổi mới mạnh mẽ phương thức chỉ đạo, điều hành các cấp và cung cấp DVC, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử tạo thuận lợi người dân, doanh nghiệp.</p>
20	Thanh tra Chính phủ	Triển khai cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập, bảo đảm thuận lợi, công khai, minh bạch trong phạm vi cả nước theo quy định.	<p>Đã hoàn thành Kế hoạch năm 2022, tiếp tục triển khai thực hiện năm 2023.</p> <p>Ngày 28/3/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 390/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập”. Thanh tra Chính phủ đang triển khai xây dựng Chủ trương đầu tư dự án; Xây dựng Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; Xây dựng thiết kế chi tiết và dự toán để triển khai dự án theo quy định.</p>
21	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định về cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính trong lĩnh vực ngân hàng.	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Ngày 21/9/2022 NHNN đã có Tờ trình số 103/TTr-NHNN trình Chính phủ bộ Hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị định quy định về Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính (fintech) trong lĩnh vực ngân hàng trình Chính phủ.</p> <p>NHNN đã có Công văn số 7429/NHNN-TT ngày 21/10/2022 gửi lấy ý kiến một số bộ, cơ quan liên quan để trao đổi, thống nhất và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định</p>

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
		<p>Đẩy nhanh quá trình phổ cập thanh toán số, thanh toán không dùng tiền mặt theo hướng thuận tiện, dễ dàng và an toàn hơn, tạo nền móng phát triển giao dịch trực tuyến và kinh tế số.</p>	<p>trước khi gửi lấy ý kiến các cơ quan theo quy định.</p> <p>Đã hoàn thành.</p> <p>1. Triển khai thí điểm dùng tài khoản viễn thông thanh toán cho các hàng hóa, dịch vụ có giá trị nhỏ (Mobile-Money) nhằm tăng cường việc tiếp cận và sử dụng các dịch vụ thanh toán, đặc biệt tại khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo của Việt Nam.... Đến nay, 03 doanh nghiệp được chấp thuận thí điểm dịch vụ Mobile-Money đã và đang triển khai cung ứng dịch vụ ra thị trường.</p> <p>Đến cuối tháng 9/2022, tổng số tài khoản Mobile-Money được mở tại 03 doanh nghiệp thực hiện thí điểm là hơn 2,34 triệu tài khoản, trong đó số lượng tài khoản đăng ký và sử dụng dịch vụ ở nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo là hơn 1,62 triệu tài khoản (chiếm 69,23% tổng số tài khoản); đã phát triển hơn 8,2 nghìn điểm kinh doanh được thiết lập; trong đó số lượng điểm kinh doanh thuộc vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo gần 4,5 nghìn điểm (chiếm khoảng 54% tổng số điểm kinh doanh được thiết lập).</p> <p>Tổng số đơn vị chấp nhận thanh toán được thiết lập là hơn 14,5 nghìn điểm. Số lượng giao dịch thực hiện qua tài khoản Mobile - Money đã đạt hơn 15 triệu giao dịch với tổng giá trị hơn 929 tỷ.</p> <p>2. Triển khai Thông tư hướng dẫn mở tài khoản và phát hành thẻ bằng phương thức điện tử (eKYC) (cho phép mở thẻ ngân hàng mà không cần phải đến quầy giao dịch của ngân hàng trên cơ sở áp dụng các</p>

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
			<p>công nghệ, giải pháp mới như Phân tích dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, học máy, xác thực sinh trắc học...). Tính đến hết tháng 6/2022, đã có 35 ngân hàng đã triển khai chính thức với số lượng tài khoản thanh toán mở bằng phương thức điện tử đang hoạt động khoảng 5,6 triệu tài khoản và 18 ngân hàng triển khai chính thức mở thẻ ngân hàng bằng phương thức điện tử với hơn 8,9 triệu thẻ đang lưu hành.</p>
22	Ủy ban Dân tộc	<p>Phát triển cơ sở dữ liệu về các dân tộc thiểu số Việt Nam phục vụ xây dựng và hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.</p>	<p>Đã hoàn thành Kế hoạch năm 2022, tiếp tục triển khai thực hiện năm 2023.</p> <p>Ủy ban Dân tộc đã ban hành Quyết định số 301/QĐ-UBDT ngày 22/4/2022 về phê duyệt dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án. Xây dựng kho dữ liệu và hệ thống khai thác thông tin thống kê công tác dân tộc và dữ liệu thống kê 53 dân tộc thiểu số.</p>
23	Đài Truyền hình Việt Nam	<p>Xây dựng, phê duyệt theo thẩm quyền kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng Nền tảng truyền hình số. Chủ động, kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyên đề số đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền.</p>	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Đài Truyền hình Việt Nam (THVN) đã ban hành Kế hoạch số 09/KH-THVN ngày 21/6/2022 thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng số trực tuyến quốc gia của Đài THVN.</p> <p>Hiện nay, Đài THVN và các đơn vị đang triển khai xây dựng, phát triển nền tảng truyền hình số trực tuyến quốc gia. Tới nay đã thực hiện các công tác chuẩn bị về mặt hạ tầng và hệ thống gồm triển khai, nâng cấp hệ thống thu thập phân tích dữ liệu người dùng (BigData); nâng cấp CMS quản trị VTVGo để sẵn sàng phân quyền quản trị cho các đơn vị tham gia nền tảng; nâng cấp ứng dụng VTVGo trên các nền tảng để sẵn sàng triển khai trên mọi thiết bị đầu cuối như SmartTV,</p>

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
			smartphone, tablet,... được phân phối tại Việt Nam.
24	Đài Tiếng nói Việt Nam	Xây dựng, phê duyệt theo thẩm quyền kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng Nền tảng phát thanh số. Chủ động, kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền.	Đã hoàn thành. Đài Tiếng nói Việt Nam (TNVN) đã ban hành Kế hoạch triển khai nền tảng phát thanh số quốc gia theo Quyết định số 1412/QĐ-TNVN ngày 10/6/2022. Đề án Nền tảng Phát thanh số quốc gia là quyết định đúng và cấp thiết để hội tụ các kênh phát thanh trong toàn quốc, tạo nguồn tin phát thanh chính thống quốc gia trên phương thức truyền tải mới (truyền tải qua Web, App, OTT qua mạng Internet), đảm bảo độ tin cậy, khả năng kiểm soát truyền thông an toàn, tăng cường phủ sóng đến tất cả những khán thính giả có thể nghe phát thanh qua mạng.
25	Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh	Phê duyệt và tổ chức triển khai Kế hoạch chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả các hoạt động nghiệp vụ..	Đã hoàn thành. Đã ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số của Ban Quản lý Lăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Ban Quản lý Lăng đã triển khai thực hiện được một số nhiệm vụ về: - Xây dựng, phát triển hạ tầng số; - Phát triển, ứng dụng nền tảng hệ thống: Trục liên thông văn bản, thông tin điều hành; Chỉ đạo điều hành; Thông tin hội họp; Kết nối người dân, doanh nghiệp; - Phát triển dữ liệu: nghiên cứu, xây dựng CSDL của đơn vị phục vụ chuyển đổi số của Ban Quản lý Lăng; - Phát triển ứng dụng, dịch vụ; - Bảo đảm an toàn thông tin; - Phát triển nguồn nhân lực.
26	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	Phát triển Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm	Đã hoàn thành. BHXH Việt Nam đang phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông hoàn thành xây dựng dự thảo Quy định kỹ thuật cấu trúc thông điệp

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
			dữ liệu bảo hiểm trao đổi với CSDLQG về Bảo hiểm nhằm thống nhất và đồng bộ các thông điệp dữ liệu, chuẩn hóa các dịch vụ cung cấp dữ liệu được chia sẻ từ CSDLQG về Bảo hiểm cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định.
27	Thông tấn xã Việt Nam	Phê duyệt và tổ chức triển khai phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số theo chuyên mục.	Đã hoàn thành. TTXVN thực hiện phân công cho các Ban biên tập, các báo điện tử, các cơ quan thường trú tại các địa phương tập chung nắm bắt thông tin, định hướng của Đảng, Chính phủ, các bộ, ngành và địa phương trong các hoạt động chuyển đổi số để xây dựng, làm giàu các tuyến thông tin về chuyển đổi số trong cả nước bằng các loại hình thông tin video, đồ họa, hình ảnh và văn bản, phản ánh đầy đủ các hoạt động chuyển đổi số của Chính phủ và các bộ ngành địa phương, góp phần nâng cao nhận thức, lan tỏa chuyển đổi số tới mọi người dân thông qua các nền tảng số và các loại hình báo chí của TTXVN.
28	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Triển khai các nghiên cứu cơ bản, các sản phẩm về công nghệ số phục vụ chuyển đổi số quốc gia.	Đã hoàn thành. 1. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã triển khai và ban hành Quyết định số 02/QĐ-BCĐCPS ngày 13/7/2022 về Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chính phủ số Viện Hàn lâm năm 2022, trong đó có nhiệm vụ “Triển khai các nghiên cứu cơ bản, các sản phẩm về công nghệ số phục vụ chuyển đổi số quốc gia”, bao gồm các nhiệm vụ: a) Xây dựng nền tảng quản trị dữ liệu nghiên cứu khoa học và công nghệ quy mô quốc gia sử dụng công nghệ tính toán đám mây và dữ liệu lớn. Kết quả đạt được là:

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
			<p>- Báo cáo Khảo sát, đánh giá các kiến trúc quản trị dữ liệu Big Data, Cloud.</p> <p>- Báo cáo kiến trúc nền tảng quản trị dữ liệu nghiên cứu khoa học và công nghệ.</p> <p>b) Xây dựng ngân hàng dữ liệu số và hệ quản trị cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, khai thác kết quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tỉnh Ninh Thuận hướng tới phát triển chính quyền điện tử. Kết quả đạt được là:</p> <p>Báo cáo Khảo sát, đánh giá hiện trạng hạ tầng dữ liệu và ứng dụng CNTT tỉnh Ninh Thuận. Khảo sát hiện trạng quy trình quản lý, khai thác các nhiệm vụ KHCN tại Sở KHCN tỉnh Ninh Thuận.</p> <p>c) Nghiên cứu xây dựng hệ thống thông minh hỗ trợ phát hiện sớm bệnh võng mạc đái tháo đường. Kết quả đạt được là: Ngân hàng dữ liệu về hình ảnh đáy mắt của người mắc bệnh đái tháo đường tại VN.</p> <p>d) Nghiên cứu phát triển hệ thống trí tuệ nhân tạo trong hỗ trợ chẩn đoán bệnh Vẩy nến, Viêm da cơ địa và Ung thư da tại Việt Nam. Kết quả đạt được là: Báo cáo Khảo sát, phân tích, đánh giá tổng quan tình hình trong nước và ngoài nước về chuẩn đoán bệnh vẩy nến, viêm da cơ địa và ung thư da.</p> <p>đ) Nghiên cứu ứng dụng và triển khai hệ thống giám sát chất lượng nước nuôi tôm phục vụ phát triển nông nghiệp công nghệ cao bền vững tại tỉnh Ninh Thuận dựa trên nền Internet of Things (IoT) và điện toán đám mây (Cloud Computing). Kết quả đạt được là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã nghiệm thu cấp cơ sở với kết quả Đạt; - Danh mục sản phẩm đạt được:

TT	Bộ, ngành chủ trì	Tên nhiệm vụ	Tiến độ, kết quả triển khai
			+ Thiết bị giám sát chất lượng nước; + Thiết bị thu thập trên cạn; + Phần mềm thu thập và xử lý dữ liệu trên máy chủ; + Phần mềm ứng dụng cho thiết bị cầm tay trên nền tảng Android.
29	Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	Nghiên cứu những vấn đề cơ bản về khoa học xã hội, cung cấp luận cứ khoa học để phát triển xã hội số phục vụ chuyển đổi số quốc gia.	Đã hoàn thành. Viện đang thực hiện triển khai xây dựng và ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Viện Hàn lâm tham chiếu phiên bản 2.0 của Bộ TTTT
30	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Đề xuất giải pháp huy động nguồn lực cho chuyển đổi số quốc gia từ các doanh nghiệp.	Đã hoàn thành. Ủy ban đã ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số năm 2022, trong đó tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm được giao là đề xuất giải pháp huy động nguồn lực cho chuyển đổi số quốc gia từ doanh nghiệp.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tâm của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
1	TP. Hà Nội	Triển khai phổ cập danh tính điện tử cho người dân dựa trên Hệ thống định danh và xác thực điện tử trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Đã hoàn thành Kế hoạch năm 2022, tiếp tục triển khai thực hiện năm 2023. UBND Thành phố giao Công an Thành phố chủ trì triển khai trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Công an. Hiện đã thu nhận trên 3,9 triệu hồ sơ cấp định danh điện tử.
2	An Giang	Triển khai ứng dụng thí điểm Nền tảng giám định sinh vật gây hại cho cây lúa trên địa bàn tỉnh, hướng tới có thể nhân rộng trên phạm vi toàn quốc.	Đã hoàn thành Kế hoạch năm 2022, tiếp tục triển khai thực hiện năm 2023. Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh An Giang đã phối hợp với Cục Bảo vệ thực vật, Tổng Công ty Giải pháp Doanh nghiệp Viettel (Viettel Solutions) đã triển khai hoàn thành ứng dụng thí điểm Nền tảng giám định sinh vật gây hại cho cây lúa trên địa bàn tỉnh, hướng tới có thể

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
			<p>nhân rộng trên phạm vi toàn quốc cơ bản đã hoàn thành và đề xuất tiếp tục xây dựng chuyên giao ứng dụng rộng rãi.</p> <p>Cục Bảo vệ thực vật (BVTV) đã huy động được một số đơn vị đăng ký tài khoản chụp ảnh của 49 tỉnh, thành phố; 04 Trung tâm BVTV vùng, 03 Viện nghiên cứu; Công ty Cổ phần tập đoàn Lộc Trời (241 người). Tổng số người tham gia là hơn 700 người, 4 Trung tâm BVTV vùng lập 4 nhóm zalo hướng dẫn các tỉnh chụp và gửi ảnh và đã duyệt vào CSDL hơn 22.000 ảnh. Cục BVTV đã phối hợp Trung tâm Giám định KDTV biên soạn thông tin và ảnh chuẩn hơn 100 loài SVGH. Đã gửi các Quy trình, văn bản và link web để đưa vào các trang thông tin; đã soạn thảo và gửi gần 2.000 câu hỏi, đáp án Chatbox. Qua một thời gian ngắn Viettel đã cơ bản hoàn thành phần mềm nhận diện SVGH lúa và đưa vào thử nghiệm.</p>
3	Bà Rịa - Vũng Tàu	Triển khai phổ cập tài khoản thanh toán điện tử cho người dân địa phương. Hoàn thành mục tiêu tỷ lệ từ 65-70% người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác.	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã ban hành Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 11/5/2022 triển khai thực hiện thúc đẩy phát triển tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác cho người dân từ 15 tuổi trở lên trên địa bàn tỉnh, đồng thời chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước - chi nhánh tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tổng hợp “Số lượng người dân từ 15 tuổi trở lên trên địa bàn tỉnh có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác”. Tính đến ngày 30/11/2022, số lượng người dân từ 15 tuổi trở lên trên địa bàn tỉnh có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác là 796.268 người, đạt tỷ lệ 79,89%</p>

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
			(vượt chỉ tiêu theo yêu cầu Ủy ban quốc gia về Chuyển đổi số là 65-70%). Qua đó, ước thực hiện đến ngày 31/12/2022: số lượng người dân từ 15 tuổi trở lên trên địa bàn tỉnh có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác là 825.174 người, đạt tỷ lệ 82,52%.
4	Bạc Liêu	Triển khai ứng dụng Nền tảng dữ liệu số nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Đã hoàn thành Kế hoạch năm 2022, tiếp tục triển khai thực hiện năm 2023. Tỉnh đang phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thống nhất nội dung, kế hoạch triển khai.
5	Bắc Giang	Triển khai ứng dụng Nền tảng hợp đồng lao động điện tử đối với người lao động và tổ chức sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh.	Đã hoàn thành Kế hoạch năm 2022, tiếp tục triển khai thực hiện năm 2023. - Hiện tại, mới chỉ có chữ ký số là đảm bảo tính pháp lý trong giao dịch hợp đồng lao động điện tử, còn các hình thức chữ ký điện tử chưa có văn bản pháp luật quy định rõ ràng về công nhận tính pháp lý. Theo khảo sát của tổ chức lao động quốc tế (ILO) với Cục Quan hệ Lao động và Tiền lương thì việc triển khai sử dụng chữ ký số cho từng lao động để ký hợp đồng lao động hiện tại cũng chưa phù hợp, bởi vì chi phí sử dụng chữ ký số hiện còn khá cao, hầu hết người lao động và người sử dụng lao động (doanh nghiệp) chưa sẵn sàng. - Đang phối hợp với Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Thông tin và Truyền thông để triển khai.
6	Bắc Kạn	Triển khai Mạng Truyền số liệu chuyên dùng tới 100% cấp xã.	Đã hoàn thành. Tỉnh đã hoàn thành nhiệm vụ “Triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng tới 100% cấp xã” bảo đảm đúng tiến độ yêu cầu.
7	Bắc Ninh	Triển khai thúc đẩy phát triển thương mại điện tử, sử dụng hóa đơn điện tử trên địa bàn	Đã hoàn thành. - Doanh thu thương mại điện tử B2C (tính cho cả hàng hóa và dịch vụ tiêu

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
		<p>tỉnh. Mục tiêu doanh thu số thương mại điện tử B2C (tính cho cả hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trực tuyến) chiếm từ 10 - 12% so với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng của tỉnh, tăng trưởng trung bình hằng năm so với năm trước khoảng 25%.</p>	<p>dùng trực tuyến) trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh khoảng 7.821 tỷ đồng; ước đạt khoảng 10.15% so với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ.</p> <p>- Tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt 9,80% (ước đạt 5.928 tỷ đồng).</p>
8	Bến Tre	<p>Triển khai ứng dụng Nền tảng dạy học trực tuyến tới 100% các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.</p>	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>- Bến Tre đã ban hành Kế hoạch số 3710/KH-UBND ngày 15/6/2022 về việc triển khai ứng dụng Nền tảng dạy học trực tuyến tới 100% các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Đến nay, cơ bản tất cả các trường phổ thông đã triển khai dạy học trực tuyến, trực tiếp và cung cấp bài dạy trực tuyến cho học sinh: 100% đơn vị có sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến, trực tiếp và phần mềm LMS quản lý học tập của học sinh; 98% đơn vị giáo dục bảo đảm hạ tầng máy tính, internet, wifi triển khai dạy học trực tuyến; 85% đơn vị đã tập huấn bổ sung cho giáo viên về dạy học trực tuyến; 100% trường đã rà soát học sinh khó khăn về thiết bị học trực tuyến và có biện pháp hỗ trợ hoặc đề nghị hỗ trợ. Triển khai vận hành, khai thác Trung tâm điều hành thông minh (IOC) ngành giáo dục và đào tạo vào ngày 28/10/2022, hiện nay các đơn vị đang phối hợp kiểm tra, rà soát việc thực hiện cập nhật dữ liệu, các vấn đề liên quan về kỹ thuật để thí điểm đồng bộ dữ liệu từ IOC ngành.</p>
9	Bình Dương	<p>Triển khai ứng dụng Nền tảng địa chỉ số cho 100% các hộ gia đình trên địa bàn tỉnh.</p>	<p>Đã hoàn thành Kế hoạch năm 2022, tiếp tục triển khai thực hiện năm 2023.</p> <p>Bình Dương đã cơ bản hoàn thành giai đoạn 1 việc thu thập, cập nhật và bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ</p>

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
			số cho 286.947 đối tượng như hộ gia đình, trụ sở cơ quan, doanh nghiệp. Các địa chỉ số này được gắn với bản đồ VMAP nên các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh có thể tra cứu địa chỉ số của mình thông qua nền tảng này. Thời gian tới tiếp tục tập trung nguồn lực nhằm thu thập, cập nhật và bổ sung các dữ liệu thông tin địa chỉ số vào cơ sở dữ liệu, nhất là thông tin của các đối tượng là hộ gia đình nhằm sớm đạt được mục tiêu 100% các hộ gia đình trên địa bàn tỉnh được gắn địa chỉ số.
10	Bình Định	Triển khai ứng dụng Nền tảng tối ưu hóa chuỗi cung ứng của các cơ sở doanh nghiệp kinh doanh liên quan đến hoạt động logistic trên địa bàn tỉnh.	Đã hoàn thành Kế hoạch năm 2022, tiếp tục triển khai thực hiện năm 2023. Đang phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông để được hướng dẫn, cung cấp thông tin về Nền tảng tối ưu hóa chuỗi cung ứng để tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh liên quan đến hoạt động logistic trên địa bàn tỉnh Bình Định.
11	Bình Phước	Triển khai ứng dụng Nền tảng học kỹ năng trực tuyến mở đại trà (MOOCS) trên địa bàn tỉnh.	Đã hoàn thành. Tỉnh đã triển khai nền tảng học trực tuyến mở đại trà địa chỉ https://binhphuoc.onetouch.edu.vn với 1052 tài khoản thành viên cấp xã và 5363 tài khoản thành viên thôn, áp hoàn thành khóa học.
12	Bình Thuận	Triển khai phổ cập hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh dựa trên Nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử. Mục tiêu có trên 90% người dân có Hồ sơ sức khỏe điện tử.	Đã hoàn thành. Đến nay, tỷ lệ người dân trên địa bàn tỉnh Bình Thuận đã được tạo lập hồ sơ sức khỏe điện tử ước đạt trên 90%; hồ sơ sức khỏe điện tử được tạo lập chủ yếu từ nguồn hồ sơ, cơ sở dữ liệu của BHYT (cụ thể: Khởi tạo từ hồ sơ, cơ sở dữ liệu của BHYT đạt khoảng 1.376.028 hồ sơ sức khỏe điện tử, bao gồm cả người dân ngoài tỉnh có khám, điều trị trên địa bàn tỉnh).

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
13	Cà Mau	Triển khai ứng dụng Nền tảng dữ liệu số nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Đã hoàn thành Kế hoạch năm 2022, tiếp tục triển khai thực hiện năm 2023. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã triển khai phần mềm cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Cà Mau.
14	Cao Bằng	Triển khai ứng dụng Nền tảng trạm y tế xã, đẩy mạnh chuyển đổi số y tế trên địa bàn tỉnh. Mục tiêu trên 50% cơ sở y tế phường, xã, phòng khám khu vực trên địa bàn tỉnh sử dụng nền tảng này.	Đã hoàn thành. Triển khai Phần mềm Quản lý trạm y tế xã - HMIS đến 100% các xã, phường, thị trấn theo hướng dùng chung phần mềm quản lý y tế duy nhất ở các cơ sở khám chữa bệnh theo chỉ đạo của Bộ Y tế. Hệ thống có khả năng kết nối, liên thông dữ liệu thông qua nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu y tế cơ sở V20 của Bộ Y tế.
15	Thành phố Cần Thơ	Phát triển dữ liệu về kết cấu hạ tầng giao thông, dữ liệu phương tiện giao thông, dữ liệu người điều khiển phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh, đặt nền móng cho phát triển kinh tế số - xã hội số, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.	Đã hoàn thành Kế hoạch năm 2022, tiếp tục triển khai thực hiện năm 2023. Thành phố đang triển khai các nhiệm vụ trong Đề án Xây dựng thành phố Cần Thơ phát triển thành đô thị thông minh giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Theo đó sẽ tích hợp, đồng bộ các dữ liệu về kết cấu hạ tầng giao thông, dữ liệu phương tiện giao thông, dữ liệu người điều khiển phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh vào kho dữ liệu dùng chung của Thành phố, sẵn sàng sẵn sàng cho việc tích hợp, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành của Thành phố. Ngoài ra, Thành phố cũng đang tận dụng hạ tầng CNTT của dự án giao thông thông minh (ITS) giai đoạn 1 do ngành Giao thông vận tải đang triển khai thực hiện trong năm 2022-2023, bao gồm hệ thống máy chủ, hệ thống lưu trữ, tường lửa, hệ thống mạng truyền dẫn..., làm nền tảng để triển khai các bước tiếp theo của

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
			nhiệm vụ được Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số giao.
16	Thành phố Đà Nẵng	Triển khai ứng dụng Nền tảng học kỹ năng trực tuyến mở đại trà (MOOCS) trên địa bàn tỉnh.	Đã hoàn thành. Thành phố Đà Nẵng đã ứng dụng Nền tảng MOOCS để triển khai Chương trình bồi dưỡng chuyển đổi số cho 100% lãnh đạo UBND cấp xã; triển khai khóa học Phổ cập kỹ năng số cho 100% đoàn viên thanh niên, Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn thành phố.
17	Đắk Lắk	Triển khai cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh giúp hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia.	Đã hoàn thành. - Nội dung xây dựng Cơ sở dữ liệu thống kê, kiểm kê, đã hoàn thành 85/85 xã. - Xây dựng CSDL giá đất đã hoàn thành được 4 huyện (Ea Kar, Krông Năng, Krông Bông, Lắk)/7 huyện thực hiện Dự án.. -Việc xây dựng CSDL địa chính: Bao gồm 3 thành phần: dữ liệu không gian nền địa chính; dữ liệu thuộc tính; dữ liệu hồ sơ quét. Tổng khối khối lượng xây dựng CSDL địa chính đã được kiểm tra nghiệm thu thuộc Dự án VILG trên địa bàn 07 huyện là 240.837 thửa/1.048.910 thửa theo thiết kế kỹ thuật dự toán đã được phê duyệt (TKKT-DT), đạt tỷ lệ 22.96%. Quét 245.145 trang A3, 260.790 trang A4 và ký 131.287 trang sổ địa chính điện tử.
18	Đắk Nông	Triển khai ứng dụng Nền tảng dữ liệu số nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Đã hoàn thành Kế hoạch năm 2022, tiếp tục triển khai thực hiện năm 2023. Tỉnh đang phối hợp với Bộ NNPTNT để triển khai thực hiện.
19	Điện Biên	Triển khai giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hệ thống công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh dựa trên Nền tảng trung tâm giám sát điều hành an	Đã hoàn thành. - Tỉnh đã hoàn thành việc phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn HTTT và phương án bảo đảm an toàn cho các HTTT dùng chung của tỉnh theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
		<p>toàn thông tin mạng (SOC). Mục tiêu 100% cơ quan nhà nước các cấp được giám sát bảo đảm an toàn thông tin mạng, 100% máy tính của cán bộ, công chức được cài đặt phần mềm chống mã độc tập trung và được kết nối với Hệ thống giám sát an toàn không gian mạng Quốc gia.</p>	<p>chuẩn quốc gia về an toàn HTTT theo cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn HTTT theo cấp độ các hệ thống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai dự án Xây dựng hệ thống bảo đảm an toàn an ninh thông tin cho hệ thống mạng của các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh Điện Biên: Các HTTT dùng chung được giám sát theo mô hình 4 lớp; Triển khai giải pháp phòng chống mã độc tập trung toàn tỉnh theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của TTg; Triển khai phần mềm diệt Virus cho 3.339 máy tính của các cơ quan, đơn vị; 100% cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện được đầu tư hệ thống bảo đảm an toàn thông tin mạng. - Thành lập Tiểu ban an toàn an ninh mạng, Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng; Tổ chức diễn tập thực chiến an toàn thông tin mạng tỉnh Điện Biên năm 2022 cho trên 80 cán bộ quản lý CNTT, CDS các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.
20	Đồng Nai	<p>Triển khai thúc đẩy chuyên đổi số cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.</p>	<p>Đã hoàn thành Kế hoạch năm 2022, tiếp tục triển khai thực hiện năm 2023.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 10/6/2022 về phát triển doanh nghiệp công nghệ số hoạt động trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 10/6/2022 về việc triển khai Chương trình xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyên đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyên đổi số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Triển khai thực hiện Quyết định số 350/QĐ-BTTTT ngày 24/02/2022 của Bộ TT&TT về việc phê duyệt

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
			<p>Kế hoạch hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn năm 2022.</p> <p>- Ban hành Công văn số 3603/UBND-KGVX ngày 14/4/2022 về thúc đẩy chuyển đổi số tại doanh nghiệp nhỏ và vừa, tham gia xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số trong doanh nghiệp.</p> <p>Tỉnh đang thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch để thúc đẩy chuyển đổi số cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.</p>
21	Đồng Tháp	Triển khai ứng dụng Nền tảng dữ liệu số nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số nông nghiệp trên địa bàn tỉnh	<p>Đã hoàn thành Kế hoạch năm 2022, tiếp tục triển khai thực hiện năm 2023.</p> <p>Tỉnh đã phối hợp với Công ty Cổ phần Rynan Technologies triển khai thử nghiệm nền tảng số nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.</p>
22	Gia Lai	Triển khai cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh giúp hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia.	<p>Đã hoàn thành Kế hoạch năm 2022, tiếp tục triển khai thực hiện năm 2023.</p> <p>- Đến 30/12/2022, Tỉnh đã hoàn thành việc vận hành thử nghiệm và đưa vào quản lý sử dụng, vận hành khai thác chính thức phần mềm VBDLIS.</p> <p>- Giao Văn phòng Đăng ký đất đai, Trung tâm Công nghệ thông tin tiếp nhận, quản lý và vận hành khai thác. Báo cáo UBND tỉnh, Bộ TNMT và phối hợp với sở, ngành, trình UBND tỉnh cơ chế hoạt động của HTTT CSDL đất đai theo quy trình của Bộ TNMT và quy định của Chính phủ.</p>
23	Hà Giang	Triển khai phổ cập điện thoại thông minh, cáp quang băng rộng và ứng dụng Nền tảng truyền hình số (trực tuyến) trên địa bàn tỉnh. Mục tiêu: Tối thiểu 75% hộ gia đình có cáp quang; phủ sóng băng	<p>Đã hoàn thành Kế hoạch năm 2022, tiếp tục triển khai thực hiện năm 2023.</p> <p>1. Trong 11 tháng đầu năm 2022, kết quả thực hiện nhiệm vụ hạ tầng số như sau:</p>

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
		rộng di động tới 100% thôn/bản; tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh đạt 85%.	<p>- Phủ sóng di động bổ sung 70 thôn, nâng tỷ lệ phủ sóng di động lên 96% số thôn. (Hiện còn 84 thôn trắng sóng). Nhiệm vụ giao 100% thôn được phủ sóng di động.</p> <p>- Ước phát triển 6.800 hộ gia đình thuê bao internet, nâng tỷ lệ hộ gia đình có thuê bao Internet là 37,3%. Nhiệm vụ UBQG giao 75% hộ gia đình có cáp quang internet.</p> <p>- Ước phát triển được 23.000 điện thoại, nâng tỷ lệ dân số có điện thoại đạt khoảng 63,2%. Nhiệm vụ UBQG giao 85% người dân có điện thoại thông minh.</p> <p>2. Đối với nền tảng truyền hình trực tuyến: Ngày 01/6/2022 Sở TTTT tỉnh Hà Giang đã có Công văn số 510/STTTT-CNTT gửi Cục Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử đề nghị hướng dẫn, hỗ trợ Hà Giang hoàn thành tiêu chí về nền tảng truyền hình trực tuyến.</p>
24	Hà Nam	Triển khai ứng dụng Nền tảng bản đồ số để cung cấp dịch vụ để phát triển các ứng dụng, dịch vụ dựa trên nền bản đồ, phục vụ quản lý của nhà nước và các lĩnh vực đời sống, kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh.	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Đã triển khai thử nghiệm tại UBND huyện Kim Bảng và UBND huyện Duy Tiên.</p>
25	Hà Tĩnh	Triển khai ứng dụng Nền tảng dữ liệu số về lao động, việc làm và an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Thúc đẩy sự tham gia của các doanh nghiệp, người dân trên địa bàn tỉnh trong việc thu thập, chuẩn hóa, mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phân tích, dự báo, công bố thông tin thị trường lao động và thực hiện các chính sách an sinh xã hội.	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã chủ động phối hợp với Trung tâm Thông tin và Trẻ em - Bộ LĐTBXH, thực hiện chuẩn hóa và bổ sung định danh dữ liệu trẻ em, quản lý dữ liệu trẻ em tại phần mềm: http://nhaplieu.treem.gov.vn/; chỉ đạo phòng LĐTBXH các huyện, thị xã, thành phố rà soát, cập nhật, đối khớp, chuẩn hóa thông tin dữ liệu trẻ em trên hệ thống quản lý CSDL trẻ em. Đến ngày 08/12/2022, dữ liệu trẻ em trên địa bàn tỉnh được quản lý trên</p>

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
			hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung đã được chuẩn hóa và bổ sung mã định danh 254.207 bản ghi trong tổng số 332.778 bản ghi dữ liệu quản lý trẻ em (đạt 76,4%).
26	Hải Dương	Triển khai ứng dụng Nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản trên địa bàn tỉnh.	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Toàn tỉnh hiện có trên 20 Công ty/HTX/Tổ sản xuất thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm trước khi đưa ra thị trường. Đề nông sản Hải Dương đáp ứng được hàng rào kỹ thuật đảm bảo điều kiện xuất khẩu, Hải Dương đã tập trung đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong truy xuất nguồn gốc nông sản, gắn tem truy xuất nguồn gốc bằng mã QR. Công tác thiết lập và cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói được tỉnh Hải Dương đặc biệt quan tâm. Đến nay toàn tỉnh đã xây dựng và cấp được 261 mã số vùng trồng phục vụ xuất khẩu (trong đó cây ăn quả 241 mã số vùng trồng; cây rau 20 mã số vùng trồng). Trên 1.000 ha diện tích sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP đã được ứng dụng mã truy xuất nguồn gốc nông sản bằng mã QR biến đổi (những sản phẩm được dán tem QR như dưa lưới, dưa chuột, cà rốt, vải thiều, nhãn... Thông tin truy xuất bao gồm: Diện tích vùng trồng, nhật ký sản xuất về thời gian gieo trồng, các kỹ thuật áp dụng, các loại phân bón, thuốc bảo vệ thực vật sử dụng, diện tích, năng suất sản lượng các loại cây trồng, diện tích sản xuất an toàn, tọa độ vùng sản xuất...) gắn với tem truy xuất nguồn gốc QR-Code (Itrace247, Smartlifevn...) để phục vụ cho sản phẩm xuất khẩu và tiêu thụ trong nước (chuỗi siêu thị cao cấp, sàn thương mại điện tử).</p> <p>Hải Dương đã phát triển những mô hình sản xuất gắn với truy xuất</p>

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
			<p>nguồn gốc như mô hình nuôi cá trắm giòn tại Nam Sách, mô hình trồng thanh long tại Hoàng Hoa Thám, Chí Linh, vải thiều Thanh Hà, sản phẩm nhãn Chí Linh, mô hình trồng cà rốt tại Cẩm Giàng... Năm 2022, để nâng cao chất lượng và mở rộng thị trường vải xuất khẩu, Hải Dương tiếp tục duy trì 41 vùng vải tiêu chuẩn VietGap với diện tích 500 ha và 11 vùng sản xuất vải theo tiêu chuẩn Globalgap với diện tích 110 ha, thực hiện cấp mã số vùng trồng để truy xuất nguồn gốc.</p>
27	Thành phố Hải Phòng	<p>Triển khai ứng dụng Nền tảng quản trị và kinh doanh vận tải cho các doanh nghiệp, thúc đẩy chuyển đổi số cho lĩnh vực vận tải trên địa bàn thành phố.</p>	<p>Đã hoàn thành. Thành phố đã chỉ đạo tuyên truyền, thúc đẩy chuyển đổi số trong các doanh nghiệp vận tải. Phối hợp các doanh nghiệp công nghệ như: Công ty TNHH công nghệ An Vui hiện cung các giải pháp chính là hệ thống đặt vé tàu xe, quản lý phương tiện vận tải, đặt vé và quản lý ngành du lịch,... tại Hải Phòng. Công ty đang cung cấp nền tảng số cho các nhà xe: Hải Phòng travel (đất cảng), Anh Huy, Ago Hoàng Phương, Kết đoàn... Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Vé xe Rẻ triển khai hệ thống trên toàn quốc với các hệ thống đặt vé thông minh, hệ thống phần mềm quản lý cho các nhà xe, Quản lý hàng hóa, hỗ trợ bán vé. Tại Hải Phòng đang cung cấp giải pháp bán vé online cho 13 nhà xe (Hải u, Kết đoàn, Hoàng Long, Anh Huy Đất cảng, Bee Group, Hải Phòng travel, Ago Hoàng Phương, Trung Thành Limousine, Hoàng Phú Limousine, Good Morning Cát Bà, Cát Bà Express, Daiichi travel, Kết đoàn 90; 07 nhà xe đang sử dụng phần mềm quản lý của công ty phát triển (Hải u, Kết đoàn, Hoàng Long, Trung Thành Limousine, Good</p>

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
			Morning Cát Bà, Cát Bà Express, Daiichi travel). Tổng số gần 500 xe khách đã áp dụng các nền tảng số trong hoạt động kinh doanh.
28	Hậu Giang	Triển khai ứng dụng Nền tảng quản trị tổng thể nhằm hỗ trợ, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành.	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>100% các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, từ cấp tỉnh đến cấp xã, đang sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành là Nền tảng quản trị công việc tổng thể thống nhất trong phạm vi toàn tỉnh với 10.000 tài khoản cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã. Nền tảng cho phép người sử dụng đăng nhập một lần (Single Sign On), trải nghiệm xuyên suốt, đồng bộ các chức năng để xử lý công việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gửi/nhận thư điện tử công vụ (@haugiang.gov.vn); - Gửi/nhận/xử lý văn bản điện tử có ký số; - Tra cứu lịch làm việc; - Đơn đốc, giao việc, nhắc việc đến từng cơ quan, đơn vị, cá nhân; - Chia sẻ tệp tin và các chức năng khác hỗ trợ công vụ. <p>Để phục vụ các cuộc họp trực tuyến, tỉnh Hậu Giang đang sử dụng đồng bộ hệ thống họp trực tuyến sử dụng đường truyền số liệu chuyên dùng với thiết bị họp Polycom, đảm bảo chất lượng âm thanh, hình ảnh và thời gian thiết lập cuộc họp nhanh.</p> <p>Hiện nay, Văn phòng UBND tỉnh (là đơn vị quản lý, vận hành Nền tảng quản lý văn bản và điều hành) và tiếp tục nâng cấp, bổ sung tính năng giám sát để Nền tảng có khả năng thấu hiểu hành vi của từng người sử dụng, qua đó, hỗ trợ người sử dụng nâng cao hiệu suất, chất lượng giải quyết công việc.</p>

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
29	Hòa Bình	Triển khai ứng dụng Nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch của các cơ sở doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh.	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Sở VH TTDL đã ban hành Kế hoạch số 2036/KH-SVH TTDL ngày 25/8/2022 về việc triển khai Nền tảng quản trị, kinh doanh du lịch và Số hoá các điểm du lịch, quảng bá du lịch trên Cổng thông tin du lịch thông minh của tỉnh năm 2022.</p> <p>Tỉnh Hòa Bình sẽ tiếp tục thực hiện kết nối Nền tảng quản trị du lịch Cổng thông tin du lịch thông minh của tỉnh hoặc các doanh nghiệp với Nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch của Bộ VH TTDL khi Nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch của Bộ VH TTDL hoặc các doanh nghiệp hoàn thành.</p>
30	Thành phố Hồ Chí Minh	Triển khai ứng dụng Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên địa bàn thành phố.	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Thành phố đã công bố và đưa vào hoạt động hệ thống tổng hợp thông tin phục vụ chỉ đạo điều hành. Hệ thống tổng hợp thông tin kinh tế - xã hội (Dashboard kinh tế - xã hội) được xây dựng căn cứ theo Quyết định số 54/2016/QĐ-TTg của Thủ Tướng Chính phủ về ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành biểu mẫu thu thập hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh. Theo đó các nhóm chỉ tiêu áp dụng ở cấp thành phố cũng như chi tiết đến từng quận, huyện, sở, ngành theo 20 nhóm lĩnh vực với 110 chỉ tiêu được phân loại theo tháng, quý và năm, được trình diễn dưới dạng đồ thị, biểu đồ, hình ảnh minh họa, hỗ trợ Lãnh đạo Ủy ban nhân dân Thành phố đánh giá mức độ tăng/giảm, tỉ lệ hoàn thành so với kế hoạch, so sánh số liệu cùng kỳ hoặc giữa các giai đoạn, từ đó, có thể đánh giá tổng thể và toàn diện về</p>

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
			tình hình hoạt động, hiệu quả kế hoạch công tác, kịp thời phát hiện các dấu hiệu bất thường để đưa ra các định hướng, quyết định và hành động phù hợp. Hệ thống cũng được phân quyền về sở, ngành, quận, huyện, giúp các cấp có thể nắm bắt tổng quan về tình hình phát triển của địa phương, đơn vị.
31	Hung Yên	Triển khai ứng dụng Nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản trên địa bàn tỉnh.	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>UBND tỉnh đã giao Sở NN&PTNT tổ chức triển khai xây dựng CSDL điện tử truy xuất nguồn gốc sản phẩm cho hệ thống hy.check.net.vn, ban giao tài khoản cho 10/10 huyện thị, xã thành phố quản lý hệ thống Modul; xây dựng nâng cấp modul kết nối cung cầu sản phẩm (phiên bản web và phiên bản mobile), module quản lý và đánh giá sản phẩm OCOP tạo sàn giao dịch điện tử cho các tổ chức, cá nhân có sản phẩm thực phẩm an toàn tham gia hệ thống.</p> <p>Đến nay, đã nâng cấp, duy trì HTTT điện tử: xây dựng phiên bản giao diện tiếng anh, tiếng trung cho hệ thống hy.check.net.vn; duy trì quản lý cập nhật lưu trữ thông tin cho 76 cơ sở. Đã hỗ trợ 66.000 tem xác thực ứng dụng quy trình chống hàng giả, tem truy xuất trên thủy sản, động vật; 6.300 bao bì (hộp carton, hộp nhựa); truyền thông, quảng bá sản phẩm cho mô hình Rau, quả, thịt và sản phẩm thịt.</p>
32	Khánh Hòa	Triển khai ứng dụng Nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch của các cơ sở doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh.	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 7617/KH-UBND ngày 15/8/2022 về thúc đẩy phát triển và sử dụng Nền tảng số quốc gia về quản trị và kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Triển khai các nội dung bao gồm: Thúc đẩy sử dụng nền tảng số quản trị và kinh doanh du lịch để</p>

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
			chuyển đổi số, phát triển kinh tế số du lịch; số hóa dữ liệu, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu, hình thành kho dữ liệu số dùng chung giữa cơ quan quản lý và nền tảng số để thúc đẩy chuyển đổi số; điều phối, hỗ trợ triển khai và tổ chức đánh giá, công nhận, công bố đạt yêu cầu nền tảng số quốc gia; thông tin, tuyên truyền, quảng bá về nền tảng số quản trị và kinh doanh du lịch.
33	Kiên Giang	Triển khai ứng dụng Nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch của các cơ sở doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh.	Đã hoàn thành. Tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai Nền tảng và đang thực hiện.
34	Kon Tum	Triển khai cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh giúp hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia.	Đã hoàn thành. UBND tỉnh đã giao Sở TNMT chủ trì phối hợp các ngành, địa phương triển khai công tác lập hồ sơ địa chính và xây dựng CSDL địa chính trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông, Kon Plông, Ia H’Drai và xã Mo Rai huyện Sa Thầy phục vụ công tác xây dựng CSDL đất đai. Đồng thời triển khai cập nhật, chỉnh lý trên 37.845 hồ sơ vào cơ sở dữ liệu đất đai hiện có trên địa bàn tỉnh.
35	Lai Châu	Triển khai ứng dụng Nền tảng phát thanh số trên địa bàn tỉnh. Mục tiêu 50% số xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh áp dụng nền tảng này.	Đã hoàn thành. Tỉnh đã cụ thể hóa nhiệm vụ tại Kế hoạch số 61-KH/TU ngày 22/12/2021 về việc thực hiện Kết luận số 224-KL/TU, ngày 18/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác tư tưởng của Đảng bộ tỉnh” như sau: - Nội dung: Xây dựng, nâng cấp Đài truyền thanh cơ sở tỉnh Lai Châu. - Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022 - 2025. - Kết quả: Tính đến 07/12/2022 tỉnh đã có 21 Đài truyền thanh xã ứng

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
			<p>dụng Công nghệ thông tin - Viễn thông đạt 21.2%.</p> <p>Hệ thống nguồn cấp tỉnh để cung cấp thông tin nguồn cho đài truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông của tỉnh hiện nay chưa được phân bổ kinh phí để thực hiện xây dựng. Dự kiến kinh phí Hệ thống nguồn của tỉnh được cấp trong năm 2023.</p>
36	Lạng Sơn	<p>Triển khai ứng dụng thí điểm Nền tảng Cửa khẩu số nhằm quản lý tổng thể và toàn diện hoạt động xuất nhập khẩu qua cửa khẩu dựa trên công nghệ số, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo, cải cách hành chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp tham gia hoạt động xuất nhập khẩu tốt hơn, hướng tới có thể nhân rộng trên phạm vi toàn quốc.</p>	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Nền tảng cửa khẩu số sau 8 tháng xây dựng đã chính thức đi vào hoạt động từ tháng 02/2022). Đến ngày 30/11/2022, 100% các doanh nghiệp đã khai báo trực tuyến trên Nền tảng cửa khẩu số trước khi phương tiện đến cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị, cửa khẩu Tân Thanh và được xử lý trên Nền tảng cửa khẩu số. Số doanh nghiệp khai báo thông tin trực tuyến trên Nền tảng cửa khẩu số là 183.594 phương tiện (trong đó, tại cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị có 23.134 phương tiện xuất và 75.987 phương tiện nhập; tại cửa khẩu Tân Thanh có 47.494 phương tiện xuất và 36.979 phương tiện nhập) với tổng lượng hàng là 6.943.300.032 kg; thu được 211.500.250.000 đồng phí hạ tầng, 20.674.725.000 đồng phí sang tải. Nền tảng cửa khẩu số đã 24 lần nâng cấp để phù hợp với tình hình thực tế tại cửa khẩu. Đến nay, Nền tảng cửa khẩu số đã chạy ổn định, đa số các doanh nghiệp thành thạo khai báo thông tin trực tuyến và đã có hơn 1.400 doanh nghiệp đăng ký tài khoản trên Nền tảng cửa khẩu số.</p> <p>Với những kết quả và lợi ích mang lại của Nền tảng cửa khẩu số, tỉnh Lạng Sơn đã được nhận giải thưởng Viet Solutions 2022 cho Bài toán chuyên đổi số xuất sắc cho địa</p>

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
			phương. Bên cạnh đó, tỉnh Lạng Sơn vinh dự là 01 trong 07 cơ quan, đơn vị trong toàn quốc đạt giải thưởng “Cơ quan nhà nước chuyển đổi số xuất sắc” với Nền tảng Cửa khẩu số.
37	Lào Cai	Triển khai ứng dụng Nền tảng dữ liệu số du lịch để thực hiện đánh giá, phân loại và số hóa tài nguyên du lịch, cập nhật thường xuyên thông tin, dữ liệu số về khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở dịch vụ du lịch, thị trường du lịch trên Nền tảng dữ liệu số du lịch trên địa bàn tỉnh.	Đã hoàn thành. Lào Cai đã chủ động triển khai bộ phần mềm du lịch thông minh theo hình thức thuê dịch vụ trong khi chờ nền tảng do Bộ VHTTDL cung cấp nền tảng Nền tảng dữ liệu số du lịch. Ngoài ra, nhiều doanh nghiệp du lịch hiện đang sử dụng các nền tảng, ứng dụng quản trị và kinh doanh du lịch sẵn có trên thị trường.
38	Lâm Đồng	Triển khai ứng dụng Nền tảng trạm y tế xã, đẩy mạnh chuyển đổi số y tế trên địa bàn tỉnh. Mục tiêu trên 50% cơ sở y tế phường, xã, phòng khám khu vực trên địa bàn tỉnh sử dụng nền tảng này.	Đã hoàn thành. Đến nay tỉnh Lâm Đồng đã triển khai vượt chỉ tiêu được giao, đạt 100% cơ sở y tế phường, xã, phòng khám khu vực trên địa bàn tỉnh sử dụng nền tảng trạm y tế xã.
39	Long An	Triển khai áp dụng Nền tảng quản lý tiêm chủng, đẩy mạnh chuyển đổi số y tế trên địa bàn tỉnh. Mục tiêu trên 100% cơ sở y tế phường, xã, phòng khám khu vực trên địa bàn tỉnh sử dụng nền tảng này cho hoạt động tiêm chủng vắc xin.	Đã hoàn thành. - Đối với Nền tảng Quản lý tiêm chủng mở rộng (Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia https://tiemchung.vncdc.gov.vn): Từ tháng 6/2017 đến nay, đã triển khai cấp tài khoản và tập huấn sử dụng nền tảng cho tất cả các điểm tiêm chủng trên toàn tỉnh, bao gồm tiêm chủng mở rộng, tiêm chủng dịch vụ, tiêm chủng nhà nước và tư nhân (tổng cộng: 221 cơ sở tiêm chủng, gồm 211 cơ sở nhà nước và 10 cơ sở tư nhân). 100% cơ sở đang sử dụng nền tảng tiêm chủng này để nhập liệu mũi tiêm vắc-xin tiêm chủng mở rộng cũng như vắc-xin dịch vụ. - Đối với Nền tảng tiêm vắc-xin phòng Covid-19 (http://tiemchungcovid19.moh.gov.vn): Đã triển khai cấp tài khoản và tập huấn sử dụng nền tảng cho tất cả

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
			<p>cơ sở tham gia tiêm vắc-xin phòng Covid-19 trên địa bàn tỉnh (tổng cộng: 214 cơ sở, gồm 212 cơ sở nhà nước và 2 cơ sở tư nhân). Công tác triển khai, tập huấn được triển khai thành từng giai đoạn: Giai đoạn 1 tập huấn cho cán bộ y tế 21 cơ sở tiêm chủng tỉnh, huyện để trực tiếp thao tác lập kế hoạch và nhập liệu đối tượng tiêm vào hệ thống. Giai đoạn 2 tập huấn cho cán bộ y tế của tất cả các cơ sở tiêm chủng còn lại từ tuyến tỉnh đến huyện, xã; đồng thời huy động lực lượng giáo viên hỗ trợ nhập liệu vào hệ thống để đảm bảo tiến độ. 100% cơ sở đang sử dụng nền tảng tiêm chủng này để nhập liệu mũi tiêm vắc-xin phòng Covid-19.</p>
40	Nam Định	<p>Triển khai thúc đẩy phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh dựa trên Nền tảng sàn thương mại điện tử. Mục tiêu tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ chiếm tối thiểu 7%.</p>	<p>Đã hoàn thành. Tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 15/7/2022 về triển khai thúc đẩy phát triển thương mại điện tử tỉnh Nam Định dựa trên Nền tảng sàn thương mại điện tử năm 2022 với 10 nhiệm vụ trọng tâm được phân công cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh thực hiện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Bộ Công Thương Tổ chức Hội nghị tập huấn, đào tạo, phổ biến kiến thức và kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử cho hơn 150 cơ sở, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh và cán bộ, công chức phụ trách triển khai về thương mại điện tử; - Xây dựng 07 tin bài và 01 phóng sự ngắn tuyên truyền về thương mại điện tử trên Báo Nam Định và Đài PTTH tỉnh; Tổ chức 01 đợt tuyên truyền về thương mại điện tử, thanh toán trực tuyến trên hệ thống Đài

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
			<p>phát thanh cấp huyện, Đài truyền thanh cấp xã;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức biên tập, in, phát hành 20.000 tờ gấp giới thiệu, hướng dẫn về TMĐT làm tài liệu phục vụ các Hội nghị về CDS trên địa bàn tỉnh và phát cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; - Phối hợp với VNPT Nam Định, Viettel Nam Định triển khai thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt theo mô hình chợ online, mô hình chợ 4.0 tại 07 phiên chợ trên địa bàn tỉnh Nam Định; - Phối hợp với các Sàn thương mại điện tử triển khai việc hỗ trợ các hợp tác xã, hộ sản xuất nông nghiệp đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn. Có 185.357 hộ SXNN được đào tạo kỹ năng số; Có 176.540 hộ đã tham gia sàn TMĐT; Tổng số sản phẩm được đưa lên sàn TMĐT là 2.181 sản phẩm; - Phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số Bộ Công Thương, các sở, ngành, UBND các huyện thành phố tổ chức tuyên truyền, phát động đề cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh tham gia hưởng ứng Tháng khuyến mại tập trung Quốc gia năm 2022 (từ ngày 15/11/2022 đến ngày 22/12/2022).
41	Nghệ An	Triển khai ứng dụng Nền tảng hợp trực tuyến thể hệ mới cho cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Trung tâm CNTT&TT Nghệ An đã tổ chức triển khai thử nghiệm hệ thống kết nối 03 cấp từ tỉnh, huyện, xã trên toàn tỉnh với 21 điểm cầu cấp huyện, 460 điểm cầu cấp xã và điểm cầu Trung tâm CNTT&TT vào 02 ngày 13 và 14/6/2022.</p>
42	Ninh Bình	Triển khai ứng dụng Nền tảng quản trị tổng thể nhằm hỗ trợ, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nâng cao hiệu	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Từ ngày 07/9/2022 đến ngày 03/10/2022, Viễn thông Ninh Bình đã hoàn thành xây dựng Nền tảng.</p>

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
		quả công tác quản lý, điều hành.	<p>Nhằm hoàn thiện giải pháp, Sở TTTT đã thực hiện chạy thử nghiệm tại Sở, bắt đầu từ ngày 04/10/2022 để dùng thử, phát hiện và xử lý các lỗi, yêu cầu phát sinh, nhằm đánh giá, hoàn thiện giải pháp trước khi chạy thử nghiệm tại các đơn vị theo kế hoạch.</p> <p>Ngày 15/11/2022, UBND tỉnh Ninh Bình có Công văn số 866/UBND-VP6 đồng ý chủ trương và giao Sở TTTT tiếp tục phối hợp với VNPT Ninh Bình nghiên cứu, hoàn thiện giải pháp.</p>
43	Ninh Thuận	Triển khai ứng dụng Nền tảng địa chỉ số cho 100% các hộ gia đình trên địa bàn tỉnh.	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Tính đến ngày 15/9/2022, đã thu thập và cập nhật lên phần mềm nền tảng địa chỉ số là 146.587 địa chỉ, đạt 100%. (Huyện Bắc Ái 5.953; Huyện Ninh Hải 21.214; Huyện Ninh Phước 34.680; Huyện Ninh Sơn 22.451; Huyện Thuận Bắc 9.488; Huyện Thuận Nam 13.293; Thành phố PRTC 39.508).</p>
44	Phú Thọ	Triển khai ứng dụng Nền tảng bản đồ số để cung cấp dịch vụ để phát triển các ứng dụng, dịch vụ dựa trên nền bản đồ, phục vụ quản lý của nhà nước và các lĩnh vực đời sống, kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh.	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Nền tảng bản đồ số tỉnh Phú Thọ đang trong quá trình cập nhật dữ liệu, thực hiện kiểm thử đánh giá các tính năng, chức năng hệ thống nhằm đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về chức năng, tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của Chính phủ.</p>
45	Phú Yên	Triển khai ứng dụng Nền tảng quản lý tiêm chủng, đẩy mạnh chuyên đội số y tế trên địa bàn tỉnh. Mục tiêu trên 100% cơ sở y tế phường, xã, phòng khám khu vực trên địa bàn tỉnh sử dụng nền tảng này cho hoạt động tiêm chủng vắc xin.	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Phú Yên đã triển khai Nền tảng quản lý tiêm chủng đến 100% các cơ sở y tế phường, xã, phòng khám khu vực, các đơn vị có thực hiện tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19. Việc tiêm phòng thường xuyên cũng được cập nhật lên Nền tảng đầy đủ.</p>
46	Quảng Bình	Triển khai ứng dụng Nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch của các cơ sở doanh	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1011/KH-UBND ngày 10/6/2022 triển khai thúc đẩy ứng dụng Nền</p>

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
		<p>ngành kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh.</p>	<p>tăng số quản trị và kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, Hiệp hội Du lịch tỉnh phối hợp với Tổng công ty Mobiphone tổ chức khảo sát, nghiên cứu, hoàn thiện giải pháp Nền tảng số quản trị và kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, tiếp tục phối hợp với Bộ VH-TT-DL, Bộ TTTT để xúc tiến, đẩy nhanh việc đánh giá, lựa chọn, triển khai thử nghiệm và nhân rộng ứng dụng cho các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh.</p>
47	Quảng Nam	<p>Triển khai phổ cập hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh; mục tiêu có trên 70% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử. Triển khai Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa trên địa bàn tỉnh.</p>	<p>Đã hoàn thành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở Y tế đã chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp y tế trên địa bàn toàn tỉnh triển khai rà soát, cập nhật tạo lập hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân cho người dân trên hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử: 1.462.488/ 1.689.144 người đạt tỷ lệ 86,58%, trong đó: Đã lập hồ sơ: 965.386 người đạt 57,15%; đã khởi tạo hồ sơ: 497.102 đạt 29,43%; chưa có tạo lập hồ sơ sức khỏe điện tử: 226.656 người, chiếm tỷ lệ 13,42% tổng dân số toàn tỉnh. Phối hợp với Công an tỉnh trong việc rà soát, cập nhật thông tin mã định danh của người dân bổ sung vào hệ thống CSDLQG về Dân cư của Bộ Công an vào Hệ thống phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân. 100% dữ liệu tiêm chủng quốc gia từ hệ thống tiemchung.vncdc.gov.vn đã được cập nhật vào hệ thống HSSK. - Tỷ lệ liên thông dữ liệu khám chữa bệnh từ các phần mềm khám, chữa bệnh Viettel-HIS, VNPT-HIS,... đang triển khai thực hiện tại Quảng Nam về mặt kỹ thuật đã triển khai liên thông dữ liệu thành công lên hệ thống.

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
48	Quảng Ngãi	Triển khai ứng dụng Nền tảng phát thanh số trên địa bàn tỉnh. Mục tiêu 50% số xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh áp dụng nền tảng này.	Đang triển khai. Tỉnh đang phối hợp với Đài Tiếng nói Việt Nam để triển khai. Dự kiến đến tháng 01/2023 mới có sản phẩm đưa vào sử dụng giai đoạn 1 (cung cấp app trên các thiết bị di động để người dân theo dõi được các chương trình phát thanh trên các thiết bị di động không phân biệt địa giới hành chính).
49	Quảng Ninh	Triển khai ứng dụng Nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến người dân.	Đã hoàn thành. Đã triển khai chính thức tại Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã, các cơ sở y tế, các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch; các cơ quan, đơn vị, địa phương.
50	Quảng Trị	Triển khai phổ cập điện thoại thông minh, cáp quang băng rộng và triển khai Nền tảng hợp trực tuyến thế hệ mới cho cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Mục tiêu: Tối thiểu 75% hộ gia đình có cáp quang, phủ sóng băng rộng di động tới 100% thôn/bản; tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh đạt 85%.	Đang triển khai. Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang tiếp tục được duy trì, phát triển; mật độ thuê bao Internet/100 dân đạt 18,1 thuê bao; tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet ước đạt 70%; tỷ lệ người sử dụng Internet (cố định và di động) đạt trên 91%; tỷ lệ người sử dụng điện thoại di động ước đạt trên 92%. Dịch vụ mạng di động 4G tiếp tục được phát triển; tổng số trạm thu phát sóng điện thoại di động 4G đang hoạt động trên địa bàn tỉnh là 1.078 trạm; ngoài ra còn có 824 trạm 2G và 752 trạm 3G vẫn đang hoạt động. Theo số liệu thống kê của Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Quảng Trị, toàn tỉnh hiện có 469.549 tài khoản thanh toán điện tử đang hoạt động, trong đó có 458.018 tài khoản cá nhân và 11.563 tài khoản tổ chức. Tỷ lệ bình quân dân số có tài khoản thanh toán điện tử đạt 65%.
51	Sóc Trăng	Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý an sinh xã hội	Đã hoàn thành.

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
		đáp ứng nhu cầu quản lý toàn diện ở tất cả các lĩnh vực, giải quyết các bất cập hiện nay đối với công tác quản lý, điều hành của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh.	Tỉnh đã hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu an sinh xã hội và đang tiến hành nhập liệu hồ sơ và số hóa một phần hồ sơ.
52	Sơn La	Triển khai ứng dụng Nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản trên địa bàn tỉnh.	Đã hoàn thành. Tỉnh Sơn La đã triển khai thực hiện truy xuất nguồn gốc đối với 81 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP trên địa bàn tỉnh thông qua việc xây dựng 37 module nhóm sản phẩm bảo đảm truy xuất nguồn gốc từ sản xuất, lưu thông, tiêu thụ và minh bạch giữa các bên liên quan. CSDL về truy xuất nguồn gốc được quản lý tập trung tại Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc quốc gia do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng VN quản lý, bảo đảm thực hiện đúng chỉ đạo của TTg tại Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 về phê duyệt đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc.
53	Tây Ninh	Triển khai thúc đẩy phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh dựa trên Nền tảng sàn thương mại điện tử. Mục tiêu tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ chiếm tối thiểu 7%.	Đã hoàn thành. Tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1239/KH-UBND, ngày 15/4/2022 về phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh năm 2022; Kế hoạch số 3608/KH-UBND, ngày 15/10/2021 về hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn tỉnh Tây Ninh. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 04 sàn thương mại điện tử gồm: Sàn TMĐT Postmart (do Bưu điện tỉnh quản lý); Sàn TMĐT Voso (do Bưu chính Viettel quản lý); Sàn TMĐT nông sản (sannongsan.tayninh.gov.vn); giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý; Sàn TMĐT tayninhtrade.com: giao Sở Công thương quản lý.

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
			Tỉnh đang phối hợp với Bộ TTTT để hướng dẫn về cách tính giá trị tăng thêm của kinh tế số trên địa bàn tỉnh nên chưa xác định được tỷ trọng doanh thu TMĐT tổng mức bán lẻ.
54	Thái Bình	Triển khai ứng dụng Nền tảng Sổ tay đảng viên để triển khai các chương trình hoạt động của Đảng bộ tỉnh và các Ban Đảng đến đảng viên nhanh chóng, kịp thời. Đảng viên tự quản lý các thông tin cá nhân, tài liệu Đảng cũng	Đã hoàn thành. Tỉnh Thái Bình đã hoàn thành triển khai ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng phần mềm “Sổ tay điện tử đảng viên” vào công tác quản lý nâng cao chất lượng trong hoạt động học tập lý luận chính trị của đảng viên và sinh hoạt chi bộ cơ sở Đảng.
55	Thái Nguyên	như đóng góp ý kiến để xây dựng tổ chức Đảng, hướng tới có thể nhân rộng trên phạm vi toàn quốc.	Đã hoàn thành. Tỉnh đã xây dựng, hoàn thành và đưa vào vận hành Nền tảng Sổ tay đảng viên. Hiện Sổ tay đã được ứng dụng triển khai đồng loạt tại 16 Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, 86% tổng số Đảng viên đã cài đặt. Ngày 19/5/2022, Tỉnh ủy Thái Nguyên đã ban hành Quy chế số 12-QC/TU quản lý, vận hành ứng dụng Sổ tay Đảng viên điện tử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên. Sổ tay Đảng viên điện tử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên đạt giải thưởng Thành phố thông minh Việt Nam 2022 do Hiệp hội phần mềm và Dịch vụ CNTT (VINASA) tổ chức.
56	Thanh Hóa	Triển khai thúc đẩy phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh dựa trên Nền tảng sàn thương mại điện tử. Mục tiêu tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ chiếm tối thiểu 7%.	Đã hoàn thành. - Đến nay, hầu hết các DN trên địa bàn tỉnh đã sử dụng internet, thu điện tử... trong giao dịch với khách hàng; hiện đã có hơn 200 doanh DN đăng ký website thực hiện các dịch vụ TMĐT; có 35% DN tham gia cung ứng các sản phẩm, hàng hóa, hỗ trợ và thông tin trực tiếp cho người tiêu dùng cá nhân trên internet. Một số DN có bộ phận kinh doanh, bán hàng thông thạo ngoại ngữ đã bắt đầu tìm hiểu, xây dựng các kênh quảng bá sản phẩm trên các trang TMĐT quốc tế để mở rộng cơ

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
			<p>hội tìm kiếm, kết nối với đối tác nước ngoài và đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận.</p> <p>- Thường xuyên cập nhật, nâng cấp, vận hành hiệu quả sàn giao dịch TMĐT của tỉnh tại địa chỉ http://thuongmaidientuthanhhoa.vn để quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ hàng hóa; đến nay, đã có 22 gian hàng và 61 sản phẩm đưa lên sàn; có 612 sản phẩm lên Cổng kết nối cung cầu nông sản an toàn tỉnh Thanh Hóa; cung cấp 55.000 tem truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm đặc trưng của các huyện; đồng thời, kết nối sàn giao dịch TMĐT của tỉnh Thanh Hóa với sàn giao dịch TMĐT các tỉnh, thành phố để hỗ trợ phân phối, tiêu thụ hàng hóa của DN; vận động, tuyên truyền đến các DN, HTX, các hộ sản xuất, kinh doanh tích cực đăng ký tham gia bán hàng trên sàn TMĐT của tỉnh, sàn TMĐT uy tín trong và ngoài nước.</p>
57	Thừa Thiên Huế	Triển khai ứng dụng Nền tảng bản đồ số để cung cấp dịch vụ để phát triển các ứng dụng, dịch vụ dựa trên nền bản đồ, phục vụ quản lý của nhà nước và các lĩnh vực đời sống, kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh.	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>- Tỉnh đã xây dựng Hệ thống thông tin địa lý tỉnh Thừa Thiên Huế (GIS Hue) theo dự án triển khai từ năm 2006. Đến nay Cổng Thông tin địa lý tỉnh Thừa Thiên Huế (https://gis.thuathienhue.gov.vn/) đã đưa vào vận hành với hơn 400 lớp dữ liệu, phân theo 17 ngành, lĩnh vực phục vụ nhu cầu tra cứu, khai thác, quản lý của các đơn vị, tổ chức và người dân gồm: CSDL địa chính trên địa bàn toàn tỉnh, CSDL chuyên ngành Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Lao động, Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa và Thể thao, Xây dựng, Y tế, Ban Dân tộc, Du lịch, Giao thông Vận</p>

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
			<p>tải, Công Thương. Ngoài ra, các đồ án quy hoạch chuyên ngành, quy hoạch xây dựng cũng đã được tiến hành số hóa, cập nhật lên Cổng thông tin địa lý.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỉnh đã xây dựng Cổng dịch vụ đô thị thông minh Thừa Thiên Huế tại địa chỉ: https://gishue.thuathienhue.gov.vn. - Tỉnh đã xây dựng Dịch vụ bản đồ số tích hợp trên nền tảng số Hue-S. - Tỉnh đã nghiên cứu, tích hợp nền tảng bản đồ số Map4D.
58	Tiền Giang	Triển khai áp dụng Nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản trên địa bàn tỉnh hỗ trợ hoạt động chuyển đổi số nông nghiệp tại địa phương.	<p>Đang triển khai</p> <p>Tỉnh đang phối hợp với Bộ TTTT và Bộ NN&PTNT để triển khai áp dụng.</p>
59	Trà Vinh	Triển khai Nền tảng đại học số tại Trường đại học Trà Vinh. Thúc đẩy giảng dạy trực tuyến giúp chuyển đổi số trong hoạt động giáo dục trên địa bàn tỉnh.	<p>Đang triển khai.</p> <p>Đại học Trà Vinh đang triển khai đề án Số hóa tại Đại học Trà Vinh, tạo tiền đề cho việc triển khai Nền tảng đại học số tại Trường.</p>
60	Tuyên Quang	Triển khai ứng dụng Nền tảng dữ liệu số nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>UBND tỉnh đã ban hành: Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 26/5/2022, phê duyệt chủ trương thực hiện dự án Điều tra, xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử (WebGIS) phục vụ quản lý ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn chuyển đổi số trong nông nghiệp đến năm 2030; Quyết định số 1233/QĐ-UBND ngày 30/8/2022, phê duyệt đề cương và dự toán dự án Điều tra, xây dựng cơ sở dữ liệu nông nghiệp (WebGIS) phục vụ quản lý ngành và phát triển chuyển đổi số trong nông nghiệp đến năm 2030 tỉnh Tuyên Quang. Hiện nay, Sở NNPTT đang tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Dự án theo hướng dẫn của Bộ NN&PTNT. Ngoài ra, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục triển khai</p>

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
			<p>Dự án “Cấp và quản lý mã số vùng trồng các sản phẩm hàng hóa nông sản tỉnh Tuyên Quang bằng hệ thống/tiêu chuẩn OTAS phục vụ nội tiêu và xuất khẩu, giai đoạn 2021-2025”</p> <p>Phối hợp với Cục Bảo vệ thực vật đã cấp 07 mã số vùng trồng và 01 mã số cơ sở đóng gói. Tổ chức lớp tập huấn nâng cao năng lực cấp, quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói cho cán bộ cấp tỉnh, cấp huyện và các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh; tiếp tục triển khai nhiệm vụ xây dựng phần mềm và kho dữ liệu dùng chung của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh.</p>
61	Vĩnh Long	Triển khai thúc đẩy phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh dựa trên Nền tảng sàn thương mại điện tử. Mục tiêu tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ chiếm tối thiểu 7%.	<p>Đã hoàn thành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 2 sàn thương mại điện tử do Sở Công Thương và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì nhằm quảng bá các loại nông sản, sản phẩm OCOP và các sản phẩm khác là https://trade.vinhlong.gov.vn (thu hút trên 230 cá nhân, cơ sở, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tham gia, với gần 1.000 sản phẩm) và Sàn giao dịch nông sản tỉnh Vĩnh Long (https://nsvl.com.vn). - Hỗ trợ kết nối, tiêu thụ nông sản của tỉnh trên sàn thương mại điện tử Voso.vn và Postmart.vn. Số sản phẩm đưa lên sàn của 02 sàn là: 980 sản phẩm, với 9.515 giao dịch, 103.841 tài khoản hoạt động. - Hỗ trợ xây dựng 25 website cho doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh. Tổ chức 10 cuộc tuyên truyền, 04 lớp đào tạo kỹ năng cho các cơ sở, doanh nghiệp; cuộc thi tìm hiểu thương mại điện tử với 887 lượt tham dự; xây dựng chuyên mục “Chuyển đổi số của tỉnh” trên Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh

TT	Địa phương	Tên nhiệm vụ	Kết quả triển khai
			Long và Báo Vĩnh Long, trong đó tập trung các tin bài liên quan đến thương mại điện tử”.
62	Vĩnh Phúc	Triển khai phổ cập hóa đơn điện tử trên địa bàn tỉnh. Mục tiêu đạt tỷ lệ 100% doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh sử dụng hóa đơn điện tử.	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Tỉnh đã ban hành triển khai áp dụng hóa đơn điện tử trên địa bàn tỉnh. Công khai số điện thoại đường dây nóng hỗ trợ triển khai áp dụng hóa đơn điện tử, đề nghị các cơ quan thông tấn, báo chí tuyên truyền các thông tin về áp dụng hóa đơn điện tử. Đến nay, 100% doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã sử dụng hóa đơn điện tử.</p> <p>Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc đã được Tổng Cục thuế khen thưởng thành tích đột xuất, xuất sắc trong việc triển khai Hóa đơn điện tử giai đoạn 2.</p>
63	Yên Bái	Triển khai thúc đẩy phát triển xã hội số, công dân số thông qua việc xây dựng ứng dụng di động cung cấp dịch vụ số cho người dân trên địa bàn. Năm 2022 ưu tiên triển khai phục vụ công dân và người lao động tại các Khu công nghiệp và các dịch vụ số liên quan. Hết năm 2022 đạt 70% người lao động tại các khu công nghiệp sử dụng ứng dụng.	<p>Đã hoàn thành.</p> <p>Tỉnh đã triển khai Công dân số trên địa bàn thành phố Yên Bái với một số kết quả đạt được như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 70% công dân trên địa bàn thành phố có thiết bị thông minh được kết nối Internet. - 30% công dân trên địa bàn thành phố được cài đặt và sử dụng nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử và nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa (VOV Bacsi24). - 56,09% công dân trên địa bàn thành phố được cài đặt và sử dụng nền tảng mua sắm trực tuyến. - 30% công dân trên địa bàn thành phố cài đặt và sử dụng Nền tảng mua sắm trực tuyến (Voso, Postmart,...). - 20% công dân trên địa bàn thành phố được cài đặt và sử dụng Nền tảng mở rộng tri thức (Reavol). - 50% công dân trên địa bàn thành phố được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cơ bản.